



CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG DẦU ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX  
PETROLIMEX JOINT STOCK TANKER COMPANY

Mã chứng khoán/ Stock code: PJT

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024**

## **ANNUAL REPORT 2024**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU**  
**ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX**  
**PETROLIMEX JOINT STOCK TANKER COMPANY**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025*  
*Ho Chi Minh City, March 26<sup>th</sup>, 2025*



**Phụ lục IV**  
**Appendix IV**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**ANNUAL REPORT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*  
*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)*

**TỔNG CÔNG TY VẬN TẢI THỦY PETROLIMEX**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU**  
**ĐƯỜNG THỦY PETROLIMEX**  
*PETROLIMEX TANKER CORPORATION*  
*PETROLIMEX JOINT STOCK TANKER COMPANY*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số/No. 20/PJT-BCTN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025  
Ho Chi Minh City, March 26<sup>th</sup>, 2025

**BÁO CÁO/ANNUAL REPORT**  
**Thường niên năm/Year 2024**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

**To:** - *The State Securities Commission;*  
- *The Stock Exchange.*

**I. Thông tin chung/General information**

**1. Thông tin khái quát/General information**

- Tên giao dịch/*Trading name*: Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex/*Petrolimex Joint Stock Tanker Company*

Tên viết tắt/*Abbreviated name*: Pjtaco

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/*Business Registration Certificate No*: 0301825283, cấp lần đầu ngày 30/9/1999, thay đổi lần thứ 26 ngày 07/10/2024/ *First issued on September 30, 1999, changed for the 26th time on October 7<sup>th</sup>, 2024;*

- Vốn điều lệ/*Charter capital*: 248.827.850.000 đ (Hai trăm bốn mươi tám tỷ tám trăm hai mươi bảy triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng/*Two hundred forty eight billion eight hundred twenty seven million eight hundred fifty thousand Vietnam Dong*);

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Owner's capital*: 325.922.344.630 đồng/*VND*

- Địa chỉ/Address: Tầng 7, số 322 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam/ Floor 7th, Building 322 Dien Bien Phu Street, 22 Ward, Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City, Viet Nam;

- Số điện thoại/Telephone: 0283.8991101;

- Số fax/Fax: 0283.5121775;

- Website: pjtaco.petrolimex.com.vn

- Mã cổ phiếu (nếu có)/Securities code (if any): PJT

- Quá trình hình thành và phát triển/Establishment and development process (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay/Date of establishment, time of listing, and development milestones since the establishment until now)

a. Ngày thành lập/Date of establishment

Công ty được thành lập theo Quyết định số 151/1999/QĐ-TTg ngày 09/7/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Xí nghiệp Sửa chữa và vận tải xăng dầu đường sông thành Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex/The company was established under Decision No. 151/1999/QĐ-TTg dated July 9<sup>th</sup>, 1999 of the Prime Minister on converting the River Petroleum Transport and Repair Enterprise into Petrolimex Joint Stock Tanker Company.

b. Thời điểm niêm yết/Time of listing

Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã giao dịch PJT vào ngày 28/12/2006/The company is officially listed on Ho Chi Minh Stock Exchange with securities code PJT on December 28<sup>th</sup>, 2006.

c. Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay/The development milestones since the establishment until now

Trải qua hơn 25 năm xây dựng và phát triển, cùng với những nỗ lực không ngừng nghỉ của đội ngũ cán bộ công nhân viên và sự hỗ trợ từ Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, khách hàng và đối tác, Pjtaco đã trở thành một trong những đơn vị vận tải thủy có vị thế, uy tín trong hệ thống Petrolimex/After more than 25 years of construction and development, along with the tireless efforts of our staff and support from Vietnam Petroleum Group, customers and partners, Pjtaco has become a one of the prestigious water transport units in the Petrolimex.

Năm 1999, Công ty được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 13,5 tỷ đồng/In 1999, the Company was established with an initial charter capital of 13.5 billion VND;

Năm 2003, công ty đã tăng vốn điều lệ lên 14,596 tỷ đồng, Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam chiếm 35% vốn điều lệ/In 2003, the company increased its charter capital to 14,596 billion VND, Petrolimex accounted for 35% of the charter capital;

Năm 2004, vốn điều lệ của công ty là 19,370 tỷ đồng, Tổng Công ty xăng dầu Việt Nam chiếm 51,21% vốn điều lệ/In 2004, the company's charter capital was 19,370 billion VND, Petrolimex accounted for 51.21% of the charter capital;

Năm 2006, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 35 tỷ đồng, Tổng Công ty xăng dầu Việt Nam chiếm 51,21% vốn điều lệ/In 2006, the Company's charter capital increased to 35 billion VND, Petrolimex accounted for 51.21% of the charter capital;

Ngày 28/12/2006, 35 triệu cổ phiếu của Công ty (PJT) được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/On December 28<sup>th</sup>, 2006, 35 million shares of the Company (PJT) were listed at the Ho Chi Minh Stock Exchange;

Năm 2008, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 70 tỷ đồng, Tổng Công ty xăng dầu Việt

Năm chiếm 51,21 % vốn điều lệ/*In 2008, the Company's charter capital increased to 70 billion VND, Petrolimex accounted for 51.21% of the charter capital;*

Năm 2009, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 84 tỷ đồng, Tổng Công ty xăng dầu Việt Nam (Năm 2012 là Tập đoàn xăng dầu Việt Nam) chiếm 51,21 % vốn điều lệ/*In 2009, the Company's charter capital increased to 84 billion VND, Petrolimex (In 2012, Vietnam Petroleum Group) accounted for 51.21% of the charter capital;*

Năm 2013, vốn điều lệ Công ty đạt gần là 96,6 tỷ đồng, trong đó Tập đoàn xăng dầu Việt Nam chuyển giao quyền quản lý vốn Nhà nước cho Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex (Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam), Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex trở thành cổ đông chi phối với tỷ lệ sở hữu cổ phần là 51,21 % vốn điều lệ/*In 2013, the Company's charter capital reached nearly 96.6 billion VND, of which Petrolimex transferred the management rights of State capital to Petrolimex Tanker Corporation, Petrolimex Tanker Corporation became the controlling shareholder with a share ownership ratio of 51.21% of charter capital;*

Năm 2014, vốn điều lệ Công ty tăng lên 108,1 tỷ đồng, trong đó Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex sở hữu tỷ lệ cổ phần là 51,22 % vốn điều lệ/*In 2014, the Company's charter capital increased to 108.1 billion VND, of which Petrolimex Tanker Corporation owns 51.22% of the charter capital;*

Năm 2017, vốn điều lệ Công ty tăng lên 153,6 tỷ đồng, trong đó Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex sở hữu tỷ lệ cổ phần là 51,22 % vốn điều lệ/*In 2017, the Company's charter capital increased to 153.6 billion VND, of which Petrolimex Tanker Corporation owns 51.22% of the charter capital;*

Năm 2021, vốn điều lệ Công ty tăng lên 230.407.170.000 đồng, trong đó Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex sở hữu tỷ lệ cổ phần là 51,22 % vốn điều lệ/*In 2021, the Company's charter capital increased to 230.407.170.000 VND, of which Petrolimex Tanker Corporation owns 51.22% of the charter capital;*

Năm 2024, vốn điều lệ Công ty tăng lên 248.827.850.000 đồng, trong đó Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex sở hữu tỷ lệ cổ phần là 51,22 % vốn điều lệ/*In 2024, the Company's charter capital increased to 248.827.850.000 VND, of which Petrolimex Tanker Corporation owns 51.22% of the charter capital;*

- Các sự kiện khác/*Other events*

Năm 2019, Công ty đã vinh dự được đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì do Chủ tịch nước trao tặng/*In 2019, the Company was honored to receive the Second Class Labor Medal awarded by the President of the Socialist Republic of Vietnam;*

Năm 2024, Công ty đã tổ chức thành công Hội nghị tri ân khách hàng nhân dịp kỷ niệm 25 năm ngày thành lập/*In 2024, the Company successfully organized a Customer Appreciation Conference on the occasion of the 25th anniversary of its founding.*

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/*Business lines and locations of the business*

- Ngành nghề kinh doanh/*Business lines*: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/*Specify major lines of business or products and services which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*): Vận tải xăng dầu đường thủy nội địa/*Transporting petroleum by inland waterways;*

- Địa bàn kinh doanh/*Location of business*: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/*Specify major locations of*

*business which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years): Đường thủy nội địa, có mở rộng đi Campuchia/Inland waterway, expanded to Cambodia;*

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/Information about governance model, business organization and managerial apparatus*

- *Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp)/Governance model (as stipulated in Article 137 of the Law on Enterprises): Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2020, gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc/ According to Point a, Clause 1, Article 137 of the Enterprise Law 2020, including the General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board and General Director;*

- *Cơ cấu bộ máy quản lý/Management structure*

+ *Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board and General Director;*

+ *Các Ban trực thuộc HĐQT/Committees under the Board of Directors:*

o *Ban Tổng hợp – Nhân sự/General and Human Resources Department;*

o *Ban Kế hoạch – Đầu tư/Planning and Investment Department;*

+ *Các Phòng nghiệp vụ/Professional Departments:*

o *Phòng Hành chính – Nhân sự/Administration and Human Resources Department;*

o *Phòng Kế toán – Tài vụ/Accounting and Finance Department;*

o *Phòng Khai thác Tàu biển/Ship Operations Department;*

o *Phòng Khai thác Tàu sông/River Vessel Operations Department;*

o *Phòng Kỹ thuật – Vật tư/Engineering and Materials Department;*

o *Phòng An toàn, Pháp chế Hàng hải/Department of Safety, Maritime Legislation,*

- *Các công ty con, công ty liên kết/Subsidiaries, associated companies: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết/Specify the names, addresses, major fields of production and business, paid-in charter capital, ownership percentages of the Company in such subsidiaries, associated companies),*

+ *Công ty mẹ của Công ty/The Company's parent company*

*Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex (PGT)/Petrolimex Tanker Corporation (PGT)*

*MST/Tax code: 0100107370*

*Địa chỉ/Address: Số 01 Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Hà Nội/ No. 01 Kham Thien Str, Dong Da Dist, Ha Noi;*

*Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính/Major fields of production and business: Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, vận tải hàng hóa đường thủy nội địa, hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy/Coastal and ocean freight transport, inland waterway freight transport, direct support service activities for waterway transport;*

*Tỷ lệ sở hữu tại Công ty/Ownership percentages at the Company: 51,22 % vốn điều lệ/51.22% of charter capital.*

- *Công ty con của Công ty/Subsidiary of the Company*

*Công ty TNHH Một thành viên Đóng tàu và Thương mại Petrolimex (PSC)/Petrolimex*

*Shipbuilding and Trade One Member Limited Liability Company (PSC)*

MST/Tax code: 0305399597

Địa chỉ/Address: Số 267/4 Đường Nguyễn Bình, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh/No. 267/4 Nguyen Binh Str, Phu Xuan Commune, Nha Be Dist, Ho Chi Minh City;

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính/Major fields of production and business: Sửa chữa, đóng mới các phương tiện thủy; súc rửa tàu dầu và xử lý chất thải; Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp/Repairing and building new watercraft; oil tanker cleaning and waste treatment; Mechanical processing; metal treatment and coating; Installation of industrial machinery and equipment.

Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con/Ownership percentages of the Company in such subsidiary companies: 100%

- Công ty liên kết/ Associated companies: Không/None.

4. Định hướng phát triển/Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/Main objectives of the Company

+ Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, doanh nghiệp và người lao động/Continuously improve the efficiency of production and business activities, improve service quality to maximize benefits for shareholders, businesses and employees;

+ Duy trì, phát triển uy tín, hình ảnh, thương hiệu Pjtaco trên thị trường/Maintain and develop reputation, image, and brand of Pjtaco in the market;

+ Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của vận tải biển an toàn, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường biển cho tương lai tốt hơn/Raise awareness about the importance of safe shipping, maritime security, and prevention of marine environmental pollution for a better future.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/Development strategies in medium and long term

+ Xây dựng và phát triển Công ty thành một doanh nghiệp có đội tàu sông biển đa dạng về trọng tải, chất lượng, nhân lực lành nghề, chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu của khách hàng và trở thành doanh nghiệp đứng đầu về vận tải xăng dầu đường thủy nội địa và Campuchia, giữ vững thị phần và từng bước phát triển thị trường ven biển/Build and develop the Company into an enterprise with a fleet of river and sea vessels diverse in tonnage, quality, skilled and professional human resources, meeting customer needs and becoming a leading enterprise in transportation. inland waterway petroleum and Cambodia, maintaining market share and gradually developing the coastal market;

+ Củng cố, mở rộng quan hệ với các tổ chức, cá nhân là đối tác chiến lược về thị trường hàng hóa nội địa và quốc tế, tăng cường liên kết, mời gọi đầu tư. Để thực hiện được chiến lược phát triển, nâng quy mô của công ty lớn hơn hiện nay, Công ty đề ra giải pháp về thu hút đầu tư, liên doanh, liên kết các cổ đông có thế mạnh về thị trường, quản lý, nhân sự, thương hiệu. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, trình độ và công nhân có tay nghề cao/Strengthen and expand relationships with organizations and individuals that are strategic partners in the domestic and international commodity markets, strengthen links, and invite investment. To implement the development strategy and increase the company's scale to a larger size than at present, the Company proposes solutions to attract investment, joint ventures, and link shareholders with strengths in the market, management, personnel, brand. Build a team of capable, qualified managers and highly skilled workers;

+ Công ty đã và đang duy trì tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định pháp luật Việt Nam, Hệ thống quản lý an toàn theo tiêu chuẩn Bộ luật ISM Code của tổ chức hàng hải quốc tế, Công ước Lao động Hàng hải Quốc tế MLC2006 và các điều ước, thông lệ quốc tế khác có liên quan để bảo đảm duy trì hoạt động kinh doanh ổn định và hiệu quả/*The company has been maintaining correct and complete compliance with Vietnamese laws, safety management system according to the standards of the ISM Code of the international maritime organization, and the International Maritime Labor Convention. MLC2006 and other relevant international treaties and practices to ensure stable and effective business operations;*

+ Duy trì công ty con hoạt động ổn định, hiệu quả, an toàn mọi mặt và bảo toàn nguồn lực của Công ty trong điều kiện phù hợp với chủ trương, chính sách phát triển, quy hoạch của TP. Hồ Chí Minh và Chính phủ/*Maintain the subsidiary operating stably, effectively, safely in all aspects and preserving the Company's resources in conditions consistent with the City's development policies and planning. Ho Chi Minh and the Government.*

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty/*Corporate objectives with regard to Corporate environment, society and community Sustainability*

a. Mục tiêu phát triển bền vững – Môi trường, chính sách liên quan tới tác động môi trường/*Sustainable development goals - Environment, policies related to environmental impact*

+ Biến đổi khí hậu/*Climate change*

Phấn đấu từng bước giảm thiểu mức phát thải khí vận hành phương tiện vận tải trong phạm vi khả năng có thể, phù hợp với điều kiện kỹ thuật, công nghệ thực tế của công ty, qua đó đóng góp một phần vào quá trình thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam về ứng phó biến đổi khí hậu/*Strive to gradually reduce emission levels when operating vehicles to the extent possible, in accordance with the company's actual technical and technological conditions, thereby contributing a part to the implementation process. implementing Vietnam's international commitments on responding to climate change.*

+ Năng lượng/*Energy*

Tăng cường năng lực quản lý, điều hành, cải thiện năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn năng lượng, tiết kiệm tối đa chi phí sử dụng năng lượng điện, nước/*Strengthen management and administration capacity, improve labor productivity, improve efficiency in using energy sources, and maximize savings on electricity and water costs.*

+ Tài nguyên thiên nhiên/*Natural resources*

Nâng cao năng lực khai thác, cải thiện hệ số tiết kiệm chi phí sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong quá trình vận hành các phương tiện vận tải; sử dụng nhiên liệu chạy tàu có hàm lượng sulfur thấp để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường ở mức tốt nhất/*Enhance exploitation capacity, improve cost saving coefficient of fossil fuel use during the operation of transport vehicles; Use fuel with low sulfur content to minimize the impact on the environment as much as possible.*

+ Xử lý và tái chế chất thải/*Waste treatment and recycling*

Bảo đảm tuân thủ chặt chẽ các tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan; thực hiện đúng, đầy đủ các công việc hợp lý, cần thiết phù hợp với điều kiện kỹ thuật, công nghệ thực tế của công ty theo quy định pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế; tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các đơn vị có chuyên môn xử lý và tái chế chất thải thực hiện chức năng của mình/*Ensure strict compliance with relevant technical standards; Correctly and fully perform all reasonable and necessary tasks in accordance with the company's actual technical and technological conditions in accordance with Vietnamese law and international treaties;*

*Create maximum favorable conditions for competent state agencies and units with expertise in waste treatment and recycling to perform their functions.*

b. Mục tiêu phát triển bền vững – Xã hội và cộng đồng/*Sustainable social and community development goals*

+ Quyền riêng tư và bảo mật/*Privacy and security*

Tôn trọng tuyệt đối quyền riêng tư và thông tin cá nhân của mỗi người lao động; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định pháp luật có liên quan về bảo vệ quyền riêng tư và bảo mật thông tin cá nhân; cam kết áp dụng, thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm bảo vệ quyền riêng tư và bảo mật thông tin cá nhân phù hợp với điều kiện kỹ thuật, công nghệ thực tế của công ty theo quy định pháp luật/*Absolutely respect the privacy and personal information of each employee; Comply properly and fully with relevant legal regulations on privacy protection and personal information security; Commit to applying and implementing necessary measures to protect privacy and security of personal information in accordance with the company's actual technical and technological conditions in accordance with the law.*

+ Tính đa dạng, công bằng và hòa nhập/*Diversity, equity and inclusion*

Tuân thủ đúng, đầy đủ Bộ luật Lao động năm 2020 và các quy định pháp luật có liên quan điều chỉnh quan hệ lao động; cam kết áp dụng, thực hiện đầy đủ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm không có bất kỳ điều kiện nào cho sự phân biệt đối xử đối với người lao động trong công ty, không phân biệt giới tính, màu da, chủng tộc, tôn giáo hay xuất thân ở bất cứ tầng lớp xã hội, tổ chức nào. Người lao động nam và nữ được hưởng sự công bằng về mọi mặt: công việc, cơ hội thăng tiến, lương thưởng... theo đúng quy định pháp luật. Đồng thời, Công ty luôn nỗ lực, tích cực tham gia các công tác xã hội, vì cộng đồng, xã hội/*Comply properly and fully with the 2020 Labor Code and relevant legal regulations regulating labor relations; Commit to applying and fully implementing necessary measures to ensure that there are no conditions for discrimination against employees in the company, regardless of gender, skin color, or race, religion or background in any social class or organization. Male and female workers enjoy equality in all aspects: work, promotion opportunities, salaries and bonuses... in accordance with the law. At the same time, the Company always strives and actively participates in social work, for the community and society.*

+ Môi trường làm việc/*Working environment*

Tuân thủ đúng, đầy đủ Bộ luật Lao động năm 2020 và các quy định pháp luật có liên quan về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; an toàn lao động và bảo đảm sức khỏe cho người lao động. Tuyệt đối nghiêm cấm mọi hành vi ép buộc lao động, ngược đãi, quấy rối tình dục nơi làm việc/*Comply properly and fully with the 2020 Labor Code and relevant legal regulations on working hours and rest hours; labor safety and health assurance for workers. Absolutely prohibit all acts of forced labor, abuse, and sexual harassment in the workplace.*

+ Điều kiện làm việc/*Working conditions*

Tuân thủ đúng, đầy đủ Bộ luật Lao động năm 2020 và các quy định pháp luật có liên quan, đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo, tuyển chọn người có năng lực trình độ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ và lao động của công ty; chăm lo đời sống, điều kiện làm việc, thực hiện chế độ chính sách cho người lao động/*Correctly and fully comply with the 2020 Labor Code and relevant legal regulations, paying special attention to training, selecting qualified people, and providing professional training for officers and employees. company's employees; take care of life, working conditions, and implement policies for workers.*



c. Chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty/*Main programs related to the Company's short and medium term*

+ Xác định rõ mục tiêu kinh doanh/*Clearly define business goals*

Xác định rõ phạm vi hoạt động kinh doanh chủ yếu, lĩnh vực nên đầu tư và lĩnh vực không nên đầu tư để bảo đảm hiệu quả hoạt động kinh doanh cao nhất/*Clearly identify the main scope of business activities, areas that should be invested in and areas that should not be invested in to ensure the highest business performance.*

+ Xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp hiệu quả/*Build an effective business management system*

Quản trị doanh nghiệp phải được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, tạo ra lợi thế cạnh tranh cao trên thị trường/*Corporate governance must be implemented synchronously and effectively, creating a highly competitive advantage in the market.*

+ Xây dựng, duy trì văn hóa doanh nghiệp/*Building and maintaining corporate culture*

Văn hóa doanh nghiệp là yếu tố giúp nâng cao năng suất và chất lượng công việc, duy trì sự phát triển bền vững nhờ truyền được cảm hứng cho nhân viên và đồng nhất giá trị doanh nghiệp/*Corporate culture is a factor that helps improve productivity and work quality, maintain sustainable development by inspiring employees and unifying corporate values.*

+ Quan tâm, bảo vệ thương hiệu, uy tín Công ty/*Pay attention to and protect the Company's brand and reputation*

Thương hiệu, uy tín Công ty là giá trị vô hình nhưng lại có vai trò cực kỳ quan trọng trong việc tạo ra lợi nhuận và giá trị cho doanh nghiệp. Xây dựng bản sắc thương hiệu và cả những sự kết nối về mặt cảm xúc giữa thương hiệu với khách hàng của họ là yếu tố vô cùng quan trọng. Chính sự kết nối này đã đưa khách hàng đến gần hơn với sản phẩm của doanh nghiệp và thậm chí trở thành những sợi dây gắn kết khách hàng với sản phẩm dịch vụ mà Công ty cung cấp/*Company brand and reputation are intangible values but play an extremely important role in creating profits and value for businesses. Building brand identity and emotional connections between brands and their customers is extremely important. It is this connection that brings customers closer to the business's products and even becomes the thread that connects customers with the products and services that the Company provides.*

+ Không ngừng đổi mới, sáng tạo/*Constantly innovating and creating*

Đổi mới, sáng tạo là việc thay đổi phương thức trao đổi giữa Công ty với khách hàng, cách thức chăm sóc khách hàng hay đơn giản là trong cách thức giao tiếp giữa các nhân viên của Công ty/*Innovation and creativity are changing the way of communication between the Company and its customers, the way of customer care or simply the way of communication between the Company's employees.*

5. Các rủi ro/*Risks: (Nếu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh,...)/Specify the risks probably affecting the production and business operations or the realization of the Company's objectives, including environmental risks)*

Vận tải đường thủy nội địa chịu tác động của điều kiện thiên nhiên như: mưa, bão, lũ lụt. Các yếu tố thiên nhiên diễn ra không tuân theo một quy luật nhất định nào đặc biệt trong điều kiện thời tiết khí hậu hiện nay có nhiều biến đổi bất thường. Trong quá trình vận chuyển đôi khi rủi ro đâm ra và trục trặc kỹ thuật vẫn có khả năng xảy ra. Các phương tiện vận tải thủy hoạt động tương đối độc lập giữa vùng không gian rộng lớn, nếu xảy ra sự cố thì có thể việc cứu hộ, cứu nạn rất khó khăn. Đối tượng hàng hóa vận chuyển của Công ty là xăng dầu nên giá

trị con tàu chuyên dụng và giá trị hàng hóa mà nó vận chuyển là rất lớn, các nguy cơ như cháy nổ, ô nhiễm môi trường nên nếu rủi ro xảy ra tổn thất là khôn lường/*Inland waterway transport is affected by natural conditions such as rain, storms, and floods. Natural factors do not follow any certain rules, especially in the current climate with many unusual changes. During the transportation process, sometimes risks arise and technical problems can still occur. Water transport vehicles operate relatively independently in large spaces. If an incident occurs, rescue can be very difficult. The Company's transported goods are petroleum, so the value of the specialized ship and the value of the goods it transports are very large. There are risks such as fire, explosion, and environmental pollution, so if the risk occurs, damage will occur. Failure is unpredictable.*

Để giảm thiểu nguy cơ hàng hải đồng thời kịp thời khắc phục kịp thời những rủi ro, tổn thất nếu xảy ra, Công ty cố gắng tập trung nguồn lực đầu tư trẻ hóa, nâng cao chất lượng các đội tàu, thực hiện chính sách quản lý an toàn theo Bộ luật ISM Code và thực hiện mua bảo hiểm cho con người, đội tàu, hàng hóa và môi trường/*To minimize maritime risks and promptly overcome risks and losses if they occur, the Company tries to focus resources on investing in rejuvenation, improving the quality of fleets, and implementing policies Safety management according to the ISM Code and purchasing insurance for people, fleets, goods and the environment.*

## **II. Tình hình hoạt động trong năm/*Operations in the Year***

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/*Situation of production and business operations***

**1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm/*Results of business operations in the year:*** Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp,...  
*/specify the results achieved for the year. Specify major changes and movements in business strategy, revenue, profits, costs, markets, products, supplies, etc*

*Chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm/*Details are in attached Appendix No. 01**

Mặc dù điều kiện thị trường còn nhiều khó khăn và biến động nhưng tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty về cơ bản là ổn định, không có biến động lớn về hoạt động, chính sách và chiến lược kinh doanh/*Although market conditions are still difficult and volatile, the Company's business operations are basically stable, with no major fluctuations in operations, policies and business strategies.*

Về doanh thu, lợi nhuận có một số biến động so với cùng kỳ năm 2023 như sau/*Regarding revenue and profit, there are some fluctuations compared to the same period in 2023 as follows:*

- Quý I năm 2024/*The first quarter of 2024*

Doanh thu, lợi nhuận trong Quý I năm 2024 không có biến động lớn so với cùng kỳ năm 2023/*Revenue and profit in the first quarter of 2024 will not have major fluctuations compared to the same period in 2023.*

- Quý II năm 2024/*The second quarter of 2024*

*Báo cáo tài chính công ty mẹ/*Company financial reports**

Lợi nhuận Quý II năm 2024 giảm 5,9 tỷ đồng tương đương giảm 38% so với Quý II năm 2023 là do trong Quý II năm 2024, 1 tàu sông và 1 tàu biển đến hạn lên đà sửa chữa lớn hơn 01 tháng khiến sản lượng và doanh thu vận tải giảm so với cùng kỳ, đồng thời các chi phí sửa chữa tăng/*Profit in the second quarter of 2024 decreased by 5.9 billion VND, equivalent to a decrease of 38% compared to the second quarter of 2023, because in the second quarter of*

2024, there was 1 river ship and 1 ocean ship due for major repairs for more than 1 year. The month caused transport output and revenue to decrease over the same period, while repair costs increased.

*Báo cáo tài chính công ty hợp nhất/Consolidated company financial statements*

Do lợi nhuận công ty giảm làm cho lợi nhuận hợp nhất Quý II năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm trước 5,9 tỷ đồng tương đương 41,4%/Due to the decrease in company profits, consolidated profit in the second quarter of 2024 decreased compared to the same period last year by 5.9 billion VND, equivalent to 41.4%.

- Bán niên năm 2024/Semi-annual year 2024

*Báo cáo tài chính công ty mẹ/Company financial reports*

Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ 06 tháng năm 2024 đạt 26,8 tỷ đồng, tăng hơn 5,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước do công ty thanh lý một tàu biển đã hết khấu hao nên thu nhập khác 6 tháng đầu năm 2024 tăng/The Company's profit after tax in the first 6 months of 2024 reached 26.8 billion VND, an increase of more than 5.5 billion VND compared to the same period last year because the company liquidated a ship that was fully depreciated, so other income in the first 6 months 2024 increases.

*Báo cáo tài chính công ty hợp nhất/Consolidated company financial statements*

Do lợi nhuận công ty mẹ tăng làm cho lợi nhuận hợp nhất 06 tháng năm 2023 tăng gần 18,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước/Due to the increase in company profits, consolidated profit in the first 6 months of 2024 increased compared to the same period last year by 5.7 billion VND, equivalent to 28%.

+ Quý III năm 2024/The third quarter of 2024

*Báo cáo tài chính công ty mẹ/Company financial reports*

Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong Quý III năm 2024 tăng hơn 5,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2023 vì Đơn giá cước vận tải tàu tăng nên doanh thu vận tải tăng và trong Quý III năm 2024, tàu Long Phú 20 (trọng tải 9.585 DWT) lên đà sửa chữa lớn hơn 30 ngày làm tăng chi phí đầu vào/The Company's profit after tax in the third quarter of 2024 increased by more than 5.6 billion VND compared to the same period in 2023 because the unit price of ship transportation increased, so transportation revenue increased and in the third quarter of 2024, Long Phu 20 ships (tonnage 9,585 DWT) for repairs lasting more than 30 days, increasing input costs.

*Báo cáo tài chính công ty hợp nhất/Consolidated company financial statements*

Do lợi nhuận công ty mẹ làm cho lợi nhuận hợp nhất Quý III năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm trước 5,6 tỷ đồng/ Due to the parent company's profit, consolidated profit in the third quarter of 2024 increased by 5.6 billion VND compared to the same period last year.

+ Quý IV năm 2024/ Fourth quarter of 2024

*Báo cáo tài chính công ty mẹ/ Company financial reports*

Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ 6 tháng năm 2024 đạt 26,8 tỷ đồng, tăng hơn 5,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước do công ty thanh lý một tàu biển đã hết khấu hao nên thu nhập khác trong 06 tháng đầu năm 2024 tăng/The parent company's profit after tax in the first 6 months of 2024 reached 26.8 billion VND, an increase of more than 5.5 billion VND compared to the same period last year because the company liquidated a depreciated ship, so other income in the first 6 months of 2024 increased.

## *Báo cáo tài chính công ty hợp nhất/Consolidated company financial statements*

Do lợi nhuận công ty mẹ tăng làm cho lợi nhuận hợp nhất trong 06 tháng đầu năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm trước 5,7 tỷ đồng tương đương 28%/Due to the increase in parent company profit, consolidated profit in the first 6 months of 2024 increased compared to the same period last year by 5.7 billion VND, equivalent to 28%.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch/Implementation situation/actual progress against the plan: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề/Comparing the actual progress with the targets and the results of the preceding years. Analyzing specific reasons of the unachievement/ achievement/excess of the targets and against the preceding years

### *Chi tiết tại Phụ lục số 02 đính kèm*

- Kết quả nêu trên đạt được bởi nhiều nguyên nhân với các yếu tố thuận lợi, khó khăn khác nhau, cụ thể như sau/The above results were achieved for many reasons with different favorable and difficult factors, specifically as follows:

### *Khó khăn/Difficulty factor*

Năm 2024 đánh dấu một năm đầy biến động với hàng loạt sự kiện quan trọng trên toàn cầu. Từ các xung đột chính trị kéo dài cho đến những vấn đề kinh tế và môi trường nghiêm trọng, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến khó lường; cạnh tranh chiến lược gay gắt; xung đột leo thang ở Ukraina, Trung Đông, Biển Đỏ, căng thẳng gia tăng ở bán đảo Triều Tiên và eo biển Đài Loan; giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, cước vận tải biến động mạnh; kinh tế, thương mại phục hồi chậm, thiếu vững chắc; tổng cầu, đầu tư toàn cầu sụt giảm; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường; thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, lương thực, an ninh mạng diễn biến phức tạp, gây gián đoạn chuỗi cung ứng và thị trường năng lượng toàn cầu. Đồng thời, xu hướng phân mảnh thị trường và công nghệ thế giới ngày càng rõ rệt, thể hiện qua sự mở rộng của khối BRICS và các biện pháp trừng phạt của Mỹ, làm suy yếu hợp tác quốc tế cũng như hiệu quả của chuỗi cung ứng toàn cầu. Chính sách tài chính, tiền tệ nhìn chung vẫn thắt chặt ở nhiều quốc gia, tạo áp lực lên chi phí vay và tăng nguy cơ suy thoái kinh tế/ 2024 marks a tumultuous year with a series of important events globally. From prolonged political conflicts to serious economic and environmental problems, the world situation continues to evolve unpredictably; fierce strategic competition; Escalating conflicts in Ukraine, the Middle East, the Red Sea, rising tensions in the Korean Peninsula and the Taiwan Strait; Prices of gasoline, basic goods, and transportation costs fluctuate sharply; Economic and trade recovery is slow and unstable; aggregate demand and global investment decline; Unpredictable fluctuations in exchange rates and interest rates; Natural disasters, climate change, energy security, food security, and cybersecurity are complicated, disrupting supply chains and global energy markets. At the same time, the trend of world market and technology fragmentation is increasingly evident, demonstrated by the expansion of the BRICS bloc and US sanctions, weakening international cooperation as well as the efficiency of the supply chain. global supply. Financial and monetary policies are generally still tight in many countries, putting pressure on borrowing costs and increasing the risk of economic recession.

Việt Nam cũng phải đối mặt với một số thách thức từ bối cảnh kinh tế toàn cầu. Một trong những rủi ro chính là khả năng tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ ở các nền kinh tế lớn, đặc biệt là Mỹ. Áp lực lên tỉ giá hối đoái và dòng vốn vào Việt Nam đã liên tục tăng cao từ năm 2023 và có giảm nhẹ trong nửa đầu năm 2024, đòi hỏi chính sách tiền tệ cần phải linh hoạt và thận trọng. Ngoài ra, sự phục hồi chậm của một số đối tác thương mại lớn,

đặc biệt là trong khu vực châu Âu, có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam. Việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và cải thiện chuỗi giá trị sẽ là chìa khóa để Việt Nam duy trì động lực tăng trưởng trong bối cảnh phục hồi chậm của một số đối tác thương mại, đặc biệt là trong khu vực châu Âu/*Vietnam also faces a number of challenges from the global economic context. One of the main risks is the possibility of continued tightening of monetary policy in major economies, especially the US. Pressure on the exchange rate and capital flows into Vietnam has continuously increased since 2023 and will decrease slightly in the first half of 2024, requiring monetary policy to be flexible and cautious. In addition, the slow recovery of some major trading partners, especially in the European region, may affect Vietnam's exports. Diversifying export markets and improving value chains will be key for Vietnam to maintain growth momentum in the context of slow recovery of some trading partners, especially in the European region.*

Ngoài ra, trong Quý III năm 2024 đã ghi nhận siêu bão cấp 5 Yagi với sức gió duy trì mạnh nhất là 260 km/h, là cơn bão mạnh nhất Châu Á đồng thời là cơn bão mạnh thứ 2 thế giới được ghi nhận trong năm 2024, là một trong những cơn bão mạnh nhất đổ bộ Việt Nam trong hơn một thập kỷ qua. Cơn bão đổ bộ vào Hải Phòng, Quảng Ninh đã gây thiệt hại rất nặng nề cho đời sống kinh tế, xã hội của nhân dân, ảnh hưởng vô cùng nghiêm trọng đến hoạt động vận tải đường biển nói chung và vận tải xăng dầu đường thủy nói riêng/*In addition, in the third quarter of 2024, level 5 super storm Yagi was recorded with the strongest sustained wind of 260 km/h, the strongest storm in Asia and the second strongest storm in the world recorded in the world. 2024, is one of the strongest storms to hit Vietnam in more than a decade. The storm that landed in Hai Phong and Quang Ninh caused heavy damage to the economic and social life of the people, seriously affecting sea transport activities in general and road petroleum transport. water in particular.*

#### Thuận lợi/Favorable factor

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế/*The Government and the Prime Minister have proactively, drastically and closely directed ministries and branches to implement many solutions to remove difficulties, promote growth, maintain macroeconomic stability, and control inflation. development, ensuring major balances of the economy;*

- Công ty vẫn luôn nhận được sự chỉ đạo, hỗ trợ nhiều mặt của Tập đoàn và Tổng Công ty về thị trường, tài chính, kinh doanh và quản trị doanh nghiệp/*The Company always receives direction and support in many aspects from the Petrolimex and PGT in terms of market, finance, business and corporate governance;*

- Mối liên kết lãnh đạo quản lý giữa: Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành thường xuyên được củng cố vững chắc bằng sự đồng thuận, thống nhất để đạt mục tiêu chung, lãnh đạo công ty hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được giao/*The leadership and management link between the Party Committee, the Board of Directors and the Executive Board is regularly strengthened by consensus and unity to achieve common goals, leading the company to successfully complete tasks. assigned task;*

- Sự hỗ trợ, phối hợp và tin nhiệm của các đối tác, khách hàng trong và ngoài Petrolimex đối với Công ty là một trong những thuận lợi giúp Công ty vượt qua khó khăn, duy trì thị trường truyền thống và mở rộng hợp tác với một số khách hàng mới ngoài Petrolimex/*The support, coordination and trust of partners and customers inside and outside Petrolimex for the Company is one of the advantages that helps the Company overcome difficulties, maintain traditional markets and expand cooperation with some new customers besides Petrolimex;*

- Các dự án đầu tư tàu trong những năm trở lại đây luôn áp ứng các điều kiện, quy phạm kỹ thuật của các kho cảng theo tiêu chuẩn quốc tế, góp phần củng cố năng lực cạnh tranh của công ty, đảm bảo an toàn, hiệu quả đầu tư và gia tăng lợi nhuận toàn Công ty/*Ship investment projects in recent years have always met the conditions and technical regulations of port warehouses according to international standards, contributing to strengthening the company's competitiveness, ensuring safety, investment efficiency and increased profits of the entire Company;*

- Công ty cơ bản kiểm soát tốt các chi phí và định mức chi phí trong hoạt động kinh doanh trong kỳ/*The company basically controlled costs and cost norms in business activities during the period wel.*

## 2. Tổ chức và nhân Sự/*Organization and Human resource*

Danh sách Ban điều hành/*List of the Board of Management*: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác/*List, curriculum vitae and ownership percentage of the Company's voting shares and other securities by the Company's General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant and other managers*

Thành viên Ban Điều hành <i>Members of the Board of Management</i>	Tóm tắt lý lịch	<i>Curriculum vitae</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết  <i>Ownership percentage of the Company's voting shares</i>
Bà Đặng Thị Xuân Hương  <i>Ms Dang Thi Xuan Huong</i>  Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>  Tổng Giám đốc <i>General Director</i>  (Thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/8/2024/  <i>Relinquish the position of General Director from August 1<sup>st</sup>, 2024)</i>	Ngày, tháng, năm sinh: 03/3/1968  Quốc tịch: Việt Nam  Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán – Tài chính - Ngân hàng  Quá trình công tác:  Từ 1990 -1999: Phòng Kế toán Công ty VITACO  1999 – T12/2009: Kế toán trưởng Công ty Pjtaco  T12/2009 – T02/2015: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty Pjtaco  T02/2015 – T6/2016: Phó Tổng Giám đốc Công ty Pjtaco  Từ 01/07/2016 đến T04/2021: Tổng Giám đốc  Từ T04/2021 đến T8/2024: Thành viên HĐQT kiêm TGD  Từ T8/2024 đến nay: Thành viên HĐQT	<i>Date, month, year of birth: March 3<sup>rd</sup>, 1968</i>  <i>Nationality: Vietnamese</i>  <i>Professional qualifications: Bachelor of Accounting - Finance - Banking</i>  <i>Work process:</i>  <i>From 1990 - 1999: Accounting Department of VITACO Company</i>  <i>1999 – December 2009: Chief Accountant of Pjtaco Company</i>  <i>December 2009 – February 2015: Deputy General Director and Chief Accountant of Pjtaco Company</i>  <i>February 2015 - June 2016: Deputy General Director of Pjtaco Company</i>  <i>From July 1, 2016 to April 2021: General Director</i>  <i>From April 2021 to August 2024: Member of the Board of Directors cum General Director</i>  <i>From August 2024 to present: Member of the Board of Directors</i>	Cá nhân sở hữu/ <i>Personal ownership</i> 0,46%

<p>Thành viên Ban Điều hành <i>Members of the Board of Management</i></p>	<p>Tóm tắt lý lịch</p>	<p><i>Curriculum vitae</i></p>	<p>Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết  <i>Ownership percentage of the Company's voting shares</i></p>
<p>Bà Nguyễn Thị Hiền <i>Ms Nguyen Thi Hien</i> Phó Tổng Giám đốc phụ trách <i>Deputy General Director in charge</i></p>	<p>Ngày, tháng, năm sinh: 07/7/1976 Quốc tịch: Việt Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Quá trình công tác: T11/2002 – T3/2008: Chuyên viên kế toán T8/2008 – T8/2014 : Phó Phòng Kế toán Tài vụ T2/2015 – T1/2016 : Trưởng Phòng Kế toán Tài vụ T1/2016 – T3/2024: Kế toán trưởng T3/2024 – T8/2024: Phó Tổng Giám đốc T8/2024 đến nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách</p>	<p><i>Date, month, year of birth: July 7<sup>th</sup>, 1976</i> <i>Nationality: Vietnamese</i> <i>Professional qualifications: Bachelor of Accounting</i> <i>Work process:</i> <i>November 2002 - March 2008: Accounting specialist</i> <i>August 2008 - August 2014: Deputy Head of Accounting and Finance Department</i> <i>February 2015 - January 2016: Head of Accounting and Finance Department</i> <i>January 2016 - March 2024: Chief Accountant</i> <i>March 2024 - August 2024: Deputy General Director</i> <i>August 2024 to present: Deputy General Director in charge</i></p>	<p>10,4% Đại diện sở hữu/ <i>Ownership representative:</i> 10,24% Cá nhân sở hữu/<i>Personal ownership:</i> 0,16%</p>
<p>Ông Đàm Trọng Nghĩa <i>Mr Dam Trong Nghia</i> Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i> Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i></p>	<p>Ngày, tháng, năm sinh: 15/10/1973 Quốc tịch: Việt Nam Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu thủy, Thạc sỹ Luật. Quá trình công tác: T5/2004 – T5/2009: Phòng Công nghệ Đầu tư T5/2009 – T9/2009: Phó phòng Công nghệ Đầu tư T9/2009 – T10/2019: Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật Vật tư T02/2015 – 20/04/2016: Thành viên HĐQT T4/2018 đến nay: Thành viên HĐQT T02/2019 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó TGD T3/2020 – T7/2022: Thành viên HĐQT, Phó TGD kiêm Người phụ trách quản trị Công ty T02/2023 đến T12/2023: Thành viên HĐQT, Phó TGD</p>	<p><i>Date, month, year of birth: October 15<sup>th</sup>, 1973</i> <i>Nationality: Vietnamese</i> <i>Professional qualifications: Ship machinery engineer, Master of Laws.</i> <i>Work process:</i> <i>May 2004 - May 2009: Investment Technology Department</i> <i>May 2009 - September 2009: Deputy Head of Investment Technology Department</i> <i>September 2009 - October 2019: Head of Materials Engineering Department</i> <i>February 2015 - April 20, 2016: Member of the Board of Directors</i> <i>April 2018 to present: Member of the Board of Directors</i> <i>February 2019 to present: Member of the Board of Directors, Deputy General Director</i> <i>March 2020 - July 2022: Member of the Board of Directors, Deputy General Director and Person in charge of Company Administration</i> <i>February 2023 to December 2023: Member of the Board of Directors,</i></p>	<p>Cá nhân sở hữu/<i>Personal ownership</i> 0,34%</p>

<p>Thành viên Ban Điều hành <i>Members of the Board of Management</i></p>	<p>Tóm tắt lý lịch</p>	<p><i>Curriculum vitae</i></p>	<p>Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết  <i>Ownership percentage of the Company's voting shares</i></p>
	<p>kiêm nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty  T1/2024 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó TGD</p>	<p><i>Deputy General Director concurrently in charge of Company administration</i>  <i>January 2024 to present: Member of the Board of Directors, Deputy General Director</i></p>	
<p>Ông Nguyễn Duy Hải <i>Mr Nguyen Duy Hai</i>  Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>  Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i></p>	<p>Ngày, tháng, năm sinh: 15/01/1977  Quốc tịch: Việt Nam  Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Thạc sỹ Quản lý Hàng hải  Quá trình công tác: T8/2000 – T3/2002: Chuyên viên kinh doanh  T3/2002 – T9/2004 : Thực hiện nghĩa vụ quân sự  T2/2005 – T9/2009: Phòng Khai thác Tàu biển  T9/2009 – T3/2011: Phụ trách phòng Khai thác Tàu biển  T3/2011 – T3/2016: Trưởng phòng Khai thác tàu  T4/2016 đến nay: Phó TGD  T4/2022 đến nay: Thành viên HĐQT, PTGD</p>	<p><i>Date, month, year of birth: January 15<sup>th</sup>, 1977</i>  <i>Nationality: Vietnamese</i>  <i>Professional qualifications: Bachelor of Economics, Master of Maritime Management</i>  <i>Work process:</i> <i>August 2000 – March 2002: Sales specialist</i>  <i>March 2002 - September 2004: Performed military service</i>  <i>February 2005 - September 2009: Ship Operations Department</i>  <i>September 2009 - March 2011: In charge of the Ship Operations Department</i>  <i>March 2011 - March 2016: Head of Ship Operations Department</i>  <i>April 2016 to present: Deputy General Director</i>  <i>April 2022 to present: Member of the Board of Directors, Deputy General Director</i></p>	<p>10,36%  Đại diện sở hữu/ <i>Ownership representative:</i> 10,24%  Cá nhân sở hữu/ <i>Personal ownership:</i> 0,12%</p>
<p>Ông Phạm Văn Toàn <i>Mr Pham Van Toan</i>  Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i></p>	<p>Ngày, tháng, năm sinh: 13/01/1977  Quốc tịch: Việt Nam  Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh  Quá trình công tác: T10/2000 – T9/2001: Nhân viên Phòng Kinh doanh – Thương mại – Dịch vụ.  T9/2001 – T12/2002: Nhân viên Phòng Thương mại.  T12/2002 – T4/2008: Nhân viên Phòng Kinh doanh vận tải.  T4/2008 – T8/2009: Phó</p>	<p><i>Date, month, year of birth: January 13<sup>th</sup>, 1977</i>  <i>Nationality: Vietnamese</i>  <i>Professional qualifications: Bachelor of Business Administration, Master of Business Administration</i>  <i>Work process:</i> <i>October 2000 - September 2001: Employee of Sales - Commerce - Services Department.</i>  <i>September 2001 - December 2002: Staff of Chamber of Commerce.</i>  <i>December 2002 - April 2008: Employee of Transport Sales Department.</i>  <i>April 2008 - August 2009: Deputy Head of Exploitation Department.</i></p>	<p>Cá nhân sở hữu/ <i>Personal ownership</i> 0,1%</p>



<p>Thành viên Ban Điều hành <i>Members of the Board of Management</i></p>	<p>Tóm tắt lý lịch</p>	<p><i>Curriculum vitae</i></p>	<p>Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết  <i>Ownership percentage of the Company's voting shares</i></p>
	<p>Phòng Khai thác. T9/2009 – T9/2014: Trưởng phòng Khai thác tàu sông. T9/2014 – T4/2015: Phụ trách Phòng Kinh doanh Xăng dầu. T4/2015 – T11/2015: Trợ lý Tổng Giám đốc. T12/2015 – 30/11/2015: Chuyên viên Phòng Khai thác tàu sông. T12/2015 – T5/2016: Chuyên viên Phòng An toàn, Pháp chế Hàng hải. T5/2016 – T9/2016: Chuyên viên Phòng Hành chính Nhân sự. T9/2016 – T7/2018: Chuyên viên Phòng Khai thác Tàu biển. T7/2018 – T7/2019: Phó Ban Kế hoạch Đầu tư. T7/2019 – T4/2022: Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư. T4/2022 đến nay: Phó TGD</p>	<p><i>September 2009 – September 2014: Head of River Vessel Operations Department.</i> <i>September 2014 - April 2015: In charge of Petroleum Sales Department.</i> <i>April 2015 - November 2015: Assistant General Director.</i> <i>December 2015 - November 30, 2015: Specialist in River Vessel Operations Department.</i> <i>December 2015 - May 2016: Specialist in Maritime Safety and Legal Department.</i> <i>May 2016 - September 2016: Specialist in Human Resources Administration Department.</i> <i>September 2016 - July 2018: Specialist of Ship Operations Department.</i> <i>July 2018 - July 2019: Deputy Head of Planning and Investment Department.</i> <i>July 2019 - April 2022: Head of Planning and Investment Department.</i> <i>April 2022 to present: Deputy General Director</i></p>	
<p>Ông Nguyễn Huy Hào <i>Mr Nguyen Huy Hao</i> Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i></p>	<p>Ngày, tháng, năm sinh: 20/10/1987 Quốc tịch: Việt Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Quá trình công tác: Từ T1/2015 đến T4/2019: Làm việc tại Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Nguyễn Hoàng Giang Từ T7/2019 đến T9/2019: Làm việc tại Công ty TNHH MTV Dạm Ninh Bình Từ T10/2019 đến T10/2021: Chuyên viên Phòng Kế toán – Tài vụ Công ty Pjtaco Từ T11/2021 đến T02/2024: Phó trưởng phòng Kế toán - Tài vụ Từ T3/2024 đến T11/2024: Phụ trách Kế toán; Phó trưởng</p>	<p><i>Date, month, year of birth: October 20, 1987</i> <i>Nationality: Vietnamese</i> <i>Professional qualifications: Bachelor of Accounting</i> <i>Work process:</i> <i>From January 2015 to April 2019: Working at Nguyen Hoang Giang Trading and Service Joint Stock Company</i> <i>From July 2019 to September 2019: Working at Ninh Binh Fertilizer Company Limited</i> <i>From October 2019 to October 2021: Specialist in Accounting - Finance Department of Pjtaco Company</i> <i>From November 2021 to February 2024: Deputy Head of Accounting - Finance Department</i> <i>From March 2024 to November 2024: In charge of Accounting; Deputy Head of</i></p>	<p>Cá nhân sở hữu/Personal ownership 0,0043%</p>

Thành viên Ban Điều hành <i>Members of the Board of Management</i>	Tóm tắt lý lịch	<i>Curriculum vitae</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết  <i>Ownership percentage of the Company's voting shares</i>
	phòng phụ trách Phòng Kế toán Tài Vụ  Từ T12/2024 đến nay: Kế toán trưởng	<i>Department in charge of Accounting and Finance Department</i>  <i>From December 2024 to present: Chief Accountant</i>	

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành/*changes in the Board of Management*: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm)/(*List the changes in the Board of Management in the year*)

Ngày ban hành Quyết định/ <i>Date of issuance of decision</i>	Những thay đổi trong ban điều hành/ <i>Changes in the Board of Management</i>
09/1/2024 <i>Jan 09<sup>th</sup>, 2024</i>	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó TGD đối với ông Đàm Trọng Nghĩa/ <i>Re-appointment of Deputy General Director position for Mr. Dam Trong Nghia</i>
01/3/2024 <i>Mar 01<sup>st</sup>, 2024</i>	Miễn nhiệm KTT đối với bà Nguyễn Thị Hiền/ <i>Removal of Chief Accountant position for Ms. Nguyen Thi Hien</i>
01/3/2024 <i>Mar 01<sup>st</sup>, 2024</i>	Giao nhiệm vụ Phụ trách kế toán kiêm nhiệm Phụ trách Phòng KT-TV đối với ông Nguyễn Huy Hào/ <i>Assigning the task of being in charge of accounting and also in charge of the Finance and Accounting Department to Mr. Nguyen Huy Hao</i>
01/3/2024 <i>Mar 01<sup>st</sup>, 2024</i>	Bổ nhiệm Phó TGD đối với bà Nguyễn Thị Hiền/ <i>Appoint Deputy General Director for Ms. Nguyen Thi Hien</i>
01/8/2024 <i>Aug 1<sup>st</sup>, 2024</i>	Cho thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc đối với bà Đặng Thị Xuân Hương/ <i>Relieve Ms. Dang Thi Xuan Huong from the position of General Director</i>
01/8/2024 <i>Aug 1<sup>st</sup>, 2024</i>	Giao cho bà Nguyễn Thị Hiền – Phó Tổng Giám đốc phụ trách các công việc của Tổng Giám đốc (gọi tắt là Phó Tổng Giám đốc phụ trách)/ <i>Assign Ms. Nguyen Thi Hien - Deputy General Director to be in charge of the General Director's tasks (referred to as Deputy General Director in charge)</i>
26/11/2024 <i>Nov 26<sup>th</sup>, 2024</i>	Bổ nhiệm ông Nguyễn Huy Hào giữ chức vụ Kế toán trưởng/ <i>Appointed Mr. Nguyen Huy Hao to hold the position of Chief Accountant</i>

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động/*Number of staffs. Brief information and changes on the employee's policies*

+ Số lượng cán bộ, nhân viên (không bao gồm Công ty con)/*Number of officers and employees (excluding subsidiaries): 285 người/persons*

+ Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động/*Brief*

## *information and changes on the employee's policies*

Chính sách của Công ty đối với người lao động là: “Không có công việc nào quan trọng hay cấp thiết đến mức để buộc các Người lao động phải vi phạm các quy định về an toàn hay thuyền viên phải chịu các nguy cơ về tai nạn hay bệnh tật để hoàn thành công việc”/The Company's policy towards employees is: "There is no job so important or urgent that it forces employees to violate safety regulations or expose crew members to the risk of accidents." accident or illness to get the job done”.

Để đảm bảo thực hiện thành công chính sách này, Công ty thiết lập, thực hiện, duy trì và hoàn thiện Hệ thống quản lý an toàn và lao động hàng hải áp dụng cho Văn phòng của Công ty và đội tàu do Công ty quản lý nhằm đạt được các mục tiêu sau đây/To ensure successful implementation of this policy, the Company establishes, implements, maintains and perfects the Maritime Labor and Safety Management System applicable to the Company's Office and the fleet of ships managed by the Company. aimed at achieving the following goals:

+ Lập ra các tác nghiệp an toàn trong khai thác tàu và môi trường làm việc an toàn/Establish safe operations in ship operations and a safe working environment;

+ Đánh giá rủi ro và thiết lập các biện pháp an toàn, sức khỏe cho con người, tàu và môi trường/Assess risks and establish safety and health measures for people, ships and the environment;

+ Liên tục hoàn thiện các kỹ năng quản lý an toàn, sức khỏe của nhân viên trên bờ và thuyền viên trên các tàu, bao gồm cả sự chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống khẩn cấp liên quan tới an toàn, sức khỏe và bảo vệ môi trường/Continuously improve the safety and health management skills of shore staff and seafarers on ships, including preparedness to respond to all emergency situations related to safety and health. and environmental protection;

+ Liên tục nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý an toàn và lao động hàng hải thông qua việc soát xét định kỳ các chính sách, mục tiêu và các quy trình, thực hiện sửa đổi ngay khi cần thiết/Continually improve the effectiveness of the maritime labor and safety management system through periodic review of policies, objectives and procedures, and make modifications as necessary.

### *3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/Investment activities, project implementation*

a. Các khoản đầu tư lớn/Major investments: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết)/specify major investments implemented for the year (including financial investments and project investment), the implementation progress of major projects. If the Company has conducted public offering for the projects, it is necessary to indicate the progress of implementation of the projects and analyze the reasons incase of achievement/failure to achieve the announced and committed targets

- Các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm: Không/Major investments made during the year: None

- Các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án/Financial investments and project investments:

Trong năm 2024, Công ty không có dự án đầu tư mới. Các dự án đầu tư mua tàu Long Phú 10 (Năm 2013), Long Phú 18 (Năm 2014), Long Phú 11 (Năm 2017), Long Phú 20 (Năm 2019) và Long Phú 16 (Năm 2021) đều hoạt động tốt và có hiệu quả/In 2024, the Company

has no new investment projects. Investment projects to buy ships Long Phu 10 (Year 2013), Long Phu 18 (Year 2014), Long Phu 11 (Year 2017), Long Phu 20 (Year 2019) and Long Phu 16 (Year 2021) are all operating well and is effective.

- Tình hình thực hiện các dự án lớn/Implementation status of major projects:

+ Dự án đầu tư/Investment project

Công ty không có dự án nào chậm tiến độ đã công bố và cam kết của các dự án/The company does not have any projects that are behind the announced and committed progress of the projects.

Các dự án đầu tư mua tàu Long Phú 10, Long Phú 18, Long Phú 11, Long Phú 20 và Long Phú 16 đều hoạt động tốt và có hiệu quả, tiến độ trả nợ gốc và lãi vay được thực hiện đúng, đầy đủ theo Hợp đồng tín dụng đã giao kết/Investment projects to buy ships Long Phu 10, Long Phu 18, Long Phu 11, Long Phu 20 and Long Phu 16 are all operating well and effectively, the principal and interest repayment schedule is carried out correctly and fully according to the signed credit contract.

Trong đó, dự án đầu tư mua tàu Long Phú 10 đã hoàn trả toàn bộ nợ gốc năm 2020, dự án đầu tư mua tàu Long Phú 18 đã hoàn trả toàn bộ nợ gốc năm 2021, dự án đầu tư mua tàu Long Phú 11 đã hoàn trả toàn bộ nợ gốc năm 2024. Đến ngày 31/12/2024, tổng nợ vay của Công ty cho dự án mua tàu Long Phú 16 và Long Phú 20 còn/In particular, the investment project for purchasing the Long Phu 10 ship fully repaid the principal debt in 2020, the investment project for purchasing the Long Phu 18 ship fully repaid the principal debt in 2021, and the investment project for purchasing the Long Phu 11 ship is scheduled to fully repay the principal debt in 2024. To on December 31<sup>st</sup>, 2024, the Company's total loan debt for the Long Phu 11, Long Phu 16 and Long Phu 20 ship purchase project remains 47.536.943.000 đồng/ VND.

+ Dự án thanh lý tài sản cố định/Fixed asset liquidation project

Ngày 19/4/2024, HĐQT đã ban hành Quyết định số 17/PJT-QĐ-HĐQT về việc bán tàu biển chở dầu Long Phú 04 với giá là 8.700.000.000 đồng (giá chưa bao gồm: thuế GTGT, giá trị nhiên liệu còn lại trên tàu tại thời điểm bàn giao (nếu có); phí trước bạ sang tên và các loại thuế, phí khác theo quy định hiện hành của Nhà nước; giá đã bao gồm vật tư tồn kho trên tàu theo Danh mục báo cáo xuất, nhập, tồn tại thời điểm ngày 31/12/2023)/On April 19, 2024, the Board of Directors issued Decision No. 17/PJT-QĐ-HĐQT on the sale of the oil tanker Long Phu 04 at a price of 8,700,000,000 VND (price does not include: VAT, fuel value). documents remaining on the ship at the time of handover (if any); registration fees for title transfer and other taxes and fees according to current State regulations; Including materials inventory on board according to the List of export, import, and inventory reports as of December 31<sup>st</sup>, 2023).

+ Chào bán chứng khoán: Không/Offering securities: None.

b. Các công ty con, công ty liên kết/Subsidiaries, associated companies: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)/(Summarizing the operations and financial situation of the subsidiaries, associated companies).

- Công ty con/ Subsidiary company

Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Thương mại Petrolimex (Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ) đã hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, các chỉ tiêu khác đạt kết quả tích cực, đóng góp tích cực vào kết quả chung của Công ty/ Petrolimex Shipbuilding and Trading Company Limited (Company owns 100% of charter capital) has completed the profit plan, and other targets have achieved positive results, contributing positively to the overall results of the Company.

Hoạt động kinh doanh không phát sinh nợ xấu, vốn đầu tư của Công ty mẹ được bảo toàn và phát triển, công tác an toàn PCCN thực hiện tốt, bảo đảm an toàn lao động tuyệt đối, người lao động được bảo đảm việc làm, thu nhập năm sau cao hơn năm trước/*Business activities do not generate bad debt, the parent company's investment capital is preserved and developed, fire safety work is performed well, ensuring absolute labor safety, and employees are guaranteed jobs, next year's income is higher than the previous year.*

- Công ty liên kết: Không/*Affiliated companies: None*

4. Tình hình tài chính/*Financial situation*

4.1. Tình hình tài chính/*Financial situation*

Chi tiết tại Phụ lục số 03 đính kèm/*Details are in attached Appendix No. 03*

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/*Main financial indicators*

Chi tiết tại Phụ lục số 04 đính kèm/*Details are in attached Appendix No. 04*

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Shareholders structure, change in the owner's equity*

a. Cổ phần/*Shares*: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài/*Specify total number and types of floating shares, number of freely transferable shares and number of preferred shares in accordance with the law, the Company's Charter and commitments of the owner. Where the company has securities traded in foreign countries or underwritten the issuance and listing of securities in foreign countries, it is required to specify the foreign markets, the number of securities to be traded or underwritten and important information concerning the rights and obligations of the company related to the securities traded or underwritten in foreign countries.*

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 24.882.785 cổ phiếu/*Specify total number and types of floating shares: 24.882.785*

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 24.882.785 cổ phiếu/*Number of freely transferable shares: 24.882.785*

- Số lượng cổ phần hạn chế lưu hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: Không/*Limited number of shares in circulation according to the provisions of law, company charter or commitment of the owner: None.*

- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không/*Number of treasury shares: None*

b. Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure*: Nếu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/*Specify shareholders structure by ownership percentages (major, minority shareholders); institutional and Individual shareholders; domestic and foreign shareholders; State and other shareholders; foreign shareholder's maximum percentages*

STT No	CỔ ĐÔNG SHAREHOLDERS	CƠ CẤU SỞ HỮU OWNERSHIP STRUCTURE		Ghi chú Note
		SỐ LƯỢNG NUMBER OF SHARES	TỶ LỆ (%) PROPORTION (%)	
I	Cổ đông Nhà nước/ <i>State shareholders</i>	0	0	
II	Cổ đông khác/ <i>Other shareholders</i>	24.882.785	100%	

STT No	CỔ ĐÔNG SHAREHOLDERS	CƠ CẤU SỞ HỮU OWNERSHIP STRUCTURE		Ghi chú Note
		SỐ LƯỢNG NUMBER OF SHARES	TỶ LỆ (%) PROPORTION (%)	
I	Trong nước/ <i>Domestic</i>	24.712.354	99,32	
1	Tổ chức/ <i>Institutional</i>	14.854.271	59,7	
2	Cá nhân/ <i>Individual</i>	9.858.083	39,62	
II	Nước ngoài/ <i>Foreign</i>	170.431	0,69	
1	Tổ chức/ <i>Institutional</i>	113.803	0,46	
2	Cá nhân/ <i>Individual</i>	56.628	0,23	

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Change in the owner's equity*: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị cấp)/*specify equity increases including public offerings, private offerings, bond conversions, warrant conversions, Issuance of bonus shares, shares dividend, etc*

Ngày 22/7/2024, Công ty đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023/*On July 22<sup>nd</sup>, 2024, the Company completed the issuance of shares to pay dividends in 2023.*

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301825283 thay đổi lần 26 ngày 07/10/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp/*Based on the Certificate of business registration No. 0301825283 with the 26th registration dated 07 October 2024 issued by the Department of Planning and Investment in Ho Chi Minh City*

- Vốn điều lệ trước khi thay đổi/*Charter capital before change*: 230.407.170.000 đ/VND

- Vốn điều lệ sau khi thay đổi/*Charter capital after change*: 248.827.850.000 đ/VND

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ/*Transaction of treasury stocks*: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch/ *Specify number of existing treasury stocks, list transactions of treasury stocks conducted for the year including trading times, prices and counter parties*

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: Không/*Specify number of existing treasury stocks: None*

- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không/*Treasury stocks conducted for the year including trading times, prices and counter parties: None*

e. Các chứng khoán khác/*Other securities*: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán/*Specify other securities issues conducted during the year. Specify the number, characteristics of other types of floating securities and outstanding commitments of the Company to other individuals, organizations (including Company's staffs and managers) related to the securities issues*

- Các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm: Không/*Specify other securities issues conducted during the year: None*

- Số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành: Không/*Quantity and characteristics of other types of securities currently in circulation: None*

- Các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty): Không/*Unfulfilled commitments of the company to other individuals and organizations (including employees, managers of the company): None*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/*Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company*

Người cao nhất chịu trách nhiệm/triển khai các chính sách /vấn đề về môi trường trong công ty: Những Người đại diện theo pháp luật của công ty bao gồm Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc/*The highest person responsible for/implementing environmental policies/issues in the company: Legal representatives of the company include the Chairman of the Board of Directors and the General Director.*

#### 6.1. Tác động lên môi trường/*Impact on the environment*

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp/*Total direct and indirect GHG emission*. Các biện pháp, giải pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính/*Measures and initiatives to reduce GHG emission*.

Căn cứ khoản 3, điểm c, điểm d, điểm đ và điểm e khoản 4 Điều 28; khoản 1 Điều 30 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điểm a khoản 3 Điều 25 và Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường, Công ty không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải xăng dầu đường thủy nội địa/*Pursuant to Clause 3, Point c, Point d, Point dd and Point e Clause 4 Article 28; Clause 1, Article 30 of the Law on Environmental Protection 2020; Point a, Clause 3, Article 25 and Appendix II issued with Decree No. 08/2022/ND-CP detailing a number of Articles of the Law on Environmental Protection, the Company is not subject to impact assessment. Environmental impacts during inland waterway petroleum transportation business.*

Hoạt động kinh doanh của công ty không thuộc Danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo quy định pháp luật và trong năm 2024 Công ty cũng không thực hiện bất kỳ hoạt động kinh doanh nào khác thuộc Danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường/*The company's business activities are not on the list of types of production, business, and services that are at risk of causing environmental pollution according to the law, and in 2024 the Company will not carry out any business activities. any other type of production, business or service that is at risk of causing environmental pollution.*

Công ty luôn cố gắng áp dụng các giải pháp quản lý, vận hành phương tiện vận tải nhằm

đạt hiệu quả cao nhất với chi phí nhiên liệu thấp nhất, thông qua đó giảm tổng phát thải khí nhà kính (nếu có) trực tiếp và gián tiếp/*The company always tries to apply solutions for managing and operating vehicles to achieve the highest efficiency with the lowest fuel costs, thereby reducing total greenhouse gas emissions (if any) directly and indirectly.*

Đánh giá về rủi ro/tác động giữa các hoạt động cốt lõi của công ty với môi trường: Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty trong những năm vừa qua là vận tải xăng dầu đường thủy nội địa, rủi ro tác động đối với môi trường là có khả năng xảy ra nhưng nhờ Công ty đã tuân thủ đầy đủ, chặt chẽ các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định pháp luật liên quan nên đã giảm thiểu tối đa các nguy cơ này. Trong thực tế, quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty chưa phát sinh sự cố lớn tác động môi trường/*Assessment of risks/impacts between the company's core activities and the environment: The Company's main business activity in recent years has been inland waterway petroleum transportation, with risks affecting the environment. to the environment is a possibility, but thanks to the Company's full and strict compliance with technical standards and relevant legal regulations, these risks have been minimized. In reality, the Company's business operations have not yet encountered any major environmental impact incidents.*

### 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu/*Management of raw materials:*

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không/*The total amount of raw materials used for the manufacture and packaging of the products as well as services of the organization during the year: None*

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không/*The percentage of materials recycled to produce products and services of the organization: None*

Căn cứ Quyết định số 27/2018/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, hoạt động kinh doanh của Công ty là kinh doanh vận tải xăng dầu đường thủy nội địa, không phải là hoạt động sản xuất/*Pursuant to Decision No. 27/2018/ND-CP of the Prime Minister promulgating the Vietnam Economic Sector System, the Company's business activities are inland waterway petroleum transportation business, not production activity.*

### 6.3. Tiêu thụ năng lượng/*Energy consumption*

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm/*The total amount of raw materials used for the manufacture and packaging of the products as well as services of the organization during the year*

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Nhiên liệu dầu DO, FO, LO sử dụng trong quá trình khai thác, vận hành các phương tiện vận chuyển đường thủy nội địa khoảng/*Direct energy consumption: DO, FO, LO fuel oil used in the process of exploiting and operating inland waterway vehicles is about 17,39 triệu lít/million liters;*

- Năng lượng tiêu thụ gián tiếp: Điện năng tiêu thụ tại văn phòng công ty ổn định như các năm trước, khoảng/*Indirect energy consumption: Electricity consumption at the company office is stable as in previous years, about 52.526 KW.*

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả/*Energy savings through initiatives of efficiently using energy*

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp được tích kiệm thông qua tuân thủ các trương trình bảo dưỡng sửa chữa máy thiết bị các tàu đúng thời hạn, thay thế các chi tiết hư hỏng kịp thời, làm giảm quá trình rò lọt dầu bôi trơn LO, không phát sinh tăng mức tiêu hao nhiên liệu DO,FO của động cơ, tiết giảm tối đa nhiên liệu dầu FO đốt nồi hơi khi chế tạo các hệ hâm sấy tận dụng điện năng của máy đèn. Công ty đã tiết kiệm được khoảng/*Direct energy consumption*



is saved through compliance with timely maintenance and repair programs for ships' machinery and equipment, timely replacement of damaged parts, and reduction of LO lubricating oil leaks. There is no increase in DO and FO fuel consumption of the engine, maximum reduction of FO oil fuel for boiler combustion when manufacturing heating systems that take advantage of electricity from lamps. The company has saved about 16% dầu bôi trơn LO so với định mức tiêu thụ/LO lubricating oil compared to consumption norms.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không/ The report on energy saving initiatives (providing products and services to save energy or use renewable energy); report on the results of these initiatives: None.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/ Water consumption (water consumption of business activities in the year)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng/ Water supply and amount of water used

Nước ngọt sinh hoạt các tàu được cung cấp từ bờ tại các kho cảng khi tàu cập cầu lấy và trả hàng: Nhà Bè TP. HCM, Kho B12 Quảng Ninh, Nghi Sơn Nghệ An, Quy Nhơn, Nha Trang, Vũng Tàu, Cần Th, Dung Quất Quảng Ngãi. Tổng lượng nước ngọt sử dụng trong năm trên các tàu là khoảng/Fresh water for daily use of ships is provided from shore at port warehouses when ships dock to pick up and return cargo: Nha Be City. HCM, Warehouse B12 Quang Ninh, Nghi Son Nghe An, Quy Nhon, Nha Trang, Vung Tau, Can Th, Dung Quat Quang Ngai. The total amount of fresh water used per year on ships is about 16.800 m<sup>3</sup>. Nước phục vụ hệ thống làm mát máy thiết bị tuần hoàn hở được thiết kế trực tiếp thông qua các hệ thống đường ống, bơm, và tại các đường ống thông biển và tuần hoàn lại môi trường sông, biển/Water serving the open circulating equipment cooling system is designed directly through pipeline systems, pumps, and through ocean pipelines and recirculated to the river and sea environment.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng/Percentage and total volume of water recycled and reused

Tại văn phòng làm việc: Văn phòng trụ sở chính của Công ty hiện đang sử dụng dưới dạng văn phòng đi thuê, hệ thống cấp, thoát nước thuộc không thuộc quyền quản lý, sở hữu của Công ty nên Công ty không thể đo lường tỷ lệ phần trăm hoặc tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng (trên tổng lượng nước sử dụng). Công ty không trực tiếp xả thải và không thuộc đối tượng pháp luật quy định bắt buộc nên Công ty không đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước hoặc môi trường/At the office: The Company's head office is currently used as a rented office, the water supply and drainage system is not under the management and ownership of the Company so the Company cannot measure it. percentage or total amount of recycled and reused water (to total water use). The Company does not directly discharge wastewater and is not subject to mandatory legal regulations, so the Company does not invest in building a wastewater treatment system before discharging into the drainage system or the environment.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/Compliance with the law on environmental protection

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ Number of times the company is fined for failing to comply with laws and regulations on environment: Không/None;

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường/ The total amount to be fined for failing to comply with laws and regulations on

*the environment: Không/None,*

*6.6. Chính sách liên quan đến người lao động/Policies related to employees*

*a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động/Number of employees, average wages of workers*

*- Số lượng lao động (không bao gồm Công ty con)/Number of employees (excluding Subsidiaries): 285 người/persons*

*- Mức lương trung bình đối với người lao động/ average wages of workers: 18,1 triệu đồng/người/tháng/million VND/person/month*

*b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động/Labor policies to ensure health, safety and welfare of workers*

*Tuân thủ đúng, đầy đủ Bộ luật Lao động năm 2020 và các quy định pháp luật có liên quan về hợp đồng lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; an toàn lao động và bảo đảm sức khỏe cho người lao động/ Comply properly and fully with the 2020 Labor Code and relevant legal regulations on labor contracts, working hours, and rest hours; labor safety and health assurance for workers.*

*Tuyệt đối nghiêm cấm mọi hành vi ép buộc lao động, ngược đãi, quấy rối tinh dục nơi làm việc, cam kết áp dụng, thực hiện đầy đủ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm không có bất kỳ điều kiện nào cho sự phân biệt đối xử đối với người lao động trong công ty, không phân biệt giới tính, màu da, chủng tộc, tôn giáo hay xuất thân ở bất cứ tầng lớp xã hội, tổ chức nào/Absolutely prohibit all acts of forced labor, mistreatment, and sexual harassment in the workplace. We commit to apply and fully implement necessary measures to ensure that there are no conditions for discrimination. Discrimination against employees in the company, regardless of gender, skin color, race, religion or background in any social class or organization.*

*Người lao động nam và nữ được hưởng sự công bằng về mọi mặt: công việc, cơ hội thăng tiến, lương thưởng/Male and female workers enjoy equality in all aspects: work, promotion opportunities, and bonuses.*

*Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo, tuyển chọn người có năng lực trình độ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ và lao động của công ty; chăm lo đời sống, điều kiện làm việc, thực hiện chế độ chính sách cho người lao động/The company pays special attention to training, recruiting qualified people, and providing professional training for the company's officers and employees; take care of life, working conditions, and implement policies for workers.*

*Công ty trả lương cho người lao động căn cứ vào tiền lương đã thỏa thuận, năng suất lao động và chất lượng thực hiện công việc; trả lương trực tiếp, đầy đủ, đúng hạn cho người lao động, minh bạch theo đúng quy định của công ty và quy định pháp luật/The company pays employees based on the agreed salary, labor productivity and quality of work performance; Pay salaries directly, fully, and on time to employees, transparently in accordance with company regulations and legal regulations.*

*Công ty có định kỳ xét nâng bậc lương cho người lao động hội đủ điều kiện theo đúng quy định của Công ty và pháp luật/The company periodically considers salary increases for employees who meet the conditions in accordance with the company's regulations and the law.*

*Người lao động được hưởng đầy đủ các quyền lợi/Employees enjoy full benefits:*

*- Chế độ du lịch, nghỉ dưỡng hàng năm/Annual travel and vacation regime;*

*- Khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm theo tiêu chuẩn và chế độ theo quy định/Periodic health check-up at least once a year according to prescribed standards and regimes;*

- Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo định quy định pháp luật/*Social insurance and health insurance according to legal regulations;*

- Chế độ vệ sinh và an toàn lao động, được cung cấp đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ, an toàn cho người lao động theo đúng quy định pháp luật/*Hygiene and labor safety regime, fully provided with protective and safety equipment for workers in accordance with legal regulations;*

- Chế độ thăm hỏi người lao động khi ốm đau, tai nạn, thai sản; chế độ trợ cấp hoàn cảnh khó khăn/*Visiting regime for employees when sick, accident, or pregnant; allowance regime for difficult circumstances;*

- Phụ cấp công tác phí và các khoản phụ cấp khác/*Per diem allowance and other allowances.*

c) Hoạt động đào tạo người lao động/*Employee training*

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 3,7 giờ/người/*hours/person;*

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp/*Continuous learning and skills development programs to support workers in securing employment and developing their careers.*

Do đặc thù hoạt động kinh doanh vận tải xăng dầu nội địa nên bên cạnh nhóm đối tượng người lao động làm việc tại văn phòng còn có nhóm đối tượng là các thuyền viên, thường xuyên lao động, làm việc trên các phương tiện vận tải thuộc quyền quản lý, khai thác của Công ty, liên tục di chuyển trên các tuyến giao thông đường thủy/*Due to the specific characteristics of the domestic petroleum transportation business, in addition to the group of workers working in the office, there is also a group of seafarers who regularly work on means of transport. under the management and exploitation of the Company, continuously moving on waterway routes.*

Vì vậy, Công ty đã xây dựng và áp dụng các chương trình đào tạo chuyên biệt, phù hợp cho mỗi nhóm đối tượng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bảo đảm đáp ứng yêu cầu công việc/*Therefore, the Company has developed and applied specialized training programs, suitable for each target group to improve the quality and effectiveness of training, ensuring that it meets job requirements.*

Đồng thời, Công ty cũng luôn chú trọng vào công tác đào tạo cho cán bộ, sỹ quan, thuyền viên của công ty sẵn sàng phát triển lên vị trí cao hơn cho những cá nhân có tiềm năng/*At the same time, the Company also always focuses on training for officers, officers, and crew members to be ready to develop to higher positions for individuals with potential.*

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/*Report on responsibility for local community*

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng/*The community investments and other community development activities, including financial assistance to community service.*

Công ty đã thực hiện các hoạt động vì trách nhiệm đối với cộng đồng, đóng góp cho các hoạt động công tác xã hội, từ thiện với tổng giá trị hơn/*The company has carried out activities for community responsibility, contributing to social work and charity activities with a total value of more than 89 triệu đồng/million VND.*

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không/*Report on green capital market activities under the guidance of the ssc: None.*

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành/Reports and assessments of the Board of Management (Ban Điều hành báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty/The Board of Management reports and assesses the Company's situation through every facet)**

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau/*The Board of Management's reports and assessments shall include at least the following contents*

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/*Assessment of operating results***

##### **1.1. Những thuận lợi và khó khăn của Công ty năm 2024/*Advantages and disadvantages of the Company in 2024***

###### **1.1.1. Thuận lợi/*Advantages***

- Năm 2024, Công ty có sự linh hoạt, quyết liệt trong điều hành và bám sát thị trường để đưa ra các giải pháp kinh doanh hiệu quả, thích ứng với tình hình mới, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh/*In 2024, the Company will have flexibility and determination in operating and closely following the market to offer effective business solutions, adapt to new situations, and ensure production and business efficiency;*

- Nhận được sự hỗ trợ tích cực từ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex về các mặt hoạt động, tài chính và thị trường; đồng thời, các đối tác và khách hàng luôn đồng hành và chia sẻ khó khăn. Tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty nỗ lực không ngừng, góp phần vào việc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch/*Receiving active support from Petrolimex and PGT in terms of operations, finance and market; At the same time, partners and customers always accompany and share difficulties. The Company's leadership and employees make continuous efforts, contributing to exceeding planned targets;*

- Các dự án đầu tư tàu biển đạt hiệu quả, gia tăng lợi nhuận kinh doanh. Công ty cơ bản kiểm soát tốt các chi phí và định mức chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm/*Ship investment projects are effective, increasing business profits. The company basically controls costs and cost norms well in production and business activities during the year;*

- Tàu Long Phú 09 sau kỳ sửa chữa trên đà vào tháng 9/2024, đã cơ bản đáp ứng các yêu cầu của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất để tăng cường độ tin cậy và an toàn của tàu, là cơ sở để gia hạn tiếp tục sử dụng tàu nhận hàng tại BSR đến ngày 31/12/2025 tiếp tục khai thác với giá vốn thấp, hiệu quả cao và tạo đà tăng trưởng cho Công ty trong các năm tiếp theo/*The Long Phu 09 ship, after the drydock repair period in September 2024, has basically met the requirements of Dung Quat Oil Refinery to increase the reliability and safety of the ship, which is the basis for extending the continued use of the vessel to receive cargo at BSR until December 31<sup>st</sup>, 2025 to continue operating at a low cost, with high efficiency and create growth momentum for the Company in the following years.*

###### **1.1.2. Khó khăn/*Disadvantages***

- Năm 2024, trong bối cảnh tình hình sản xuất kinh doanh có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen đồng thời các yêu cầu của khách hàng về quy phạm kỹ thuật, chất lượng dịch vụ ngày càng cao; áp lực về thị phần, lợi nhuận, tiết kiệm chi phí của doanh nghiệp ngày càng lớn, lợi nhuận ngày càng giảm/*In 2024, in the context of the production and business situation, there are opportunities, advantages, difficulties, and challenges mixed together at the same time as customer requirements for technical regulations and service quality are increasingly high; The pressure on market share, profits, and cost savings of businesses is increasing, and profits are decreasing;*

- Đội tàu của Công ty có tuổi tàu ngày càng cao, nhu cầu sửa chữa bảo dưỡng tăng đáng kể, dẫn đến chi phí gia tăng/*The Company's fleet is increasingly aging, the need for repair and maintenance has increased significantly, leading to increased costs;*

- Các quy định mới về hàng hải, Phòng cháy chữa cháy đòi hỏi chủ tàu phải nâng cao tiêu chuẩn về phương tiện, thuyền bộ gây ra chi phí phát sinh nhiều và tăng khối lượng công việc xử lý. Công ty phải xử lý đồng thời các công việc thường xuyên, đáp ứng chính sách mới từ cơ quan quản lý nhà nước, đòi hỏi sự nỗ lực cao độ để duy trì ổn định và phát triển/*New regulations on maritime and fire prevention require ship owners to raise standards for vehicles and crew, causing high costs and increasing the workload. The company must simultaneously handle regular tasks and meet new policies from state management agencies, requiring extreme efforts to maintain stability and development.*

1.1.3 Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm/*Evaluate the level of completion of the production and business plan for 2024*

Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Cụ thể như sau/*The company has completed the production and business plan assigned according to the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders. Specifically as follows:*

TT No	Chỉ tiêu Indicators	Đơn vị Unit of calculation	Kế hoạch kinh doanh 2024 Business plan for 2024	Thực hiện 2024 Implementation results in 2024	Tỷ lệ hoàn thành Completion rate
1	Tổng doanh thu <i>Total net revenue</i>	Đồng VND	687.364.926.000 đ	720.704.312.023	105%
2	Tổng lợi nhuận <i>Total profit</i>				
2.1	Lợi nhuận trước thuế <i>Total net revenue</i>	Đồng VND	20.000.000.000 đ	36.505.724.667	183%
2.2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	Đồng	16.000.000.000 đ	18.502.630.760	116%
3	Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividends</i>	%	Không thấp hơn 6% <i>Not lower than 6%</i>	8%	100%

1.2. Đánh giá từng lĩnh vực hoạt động của Công ty/*Evaluate each area of the Company's operations*

1.2.1. Kinh doanh vận tải/*Transport business*

Đội tàu biển đã kết hợp khá linh hoạt khai thác các chuyến hàng hai chiều, chạy chuyến dài, tiết kiệm chi phí tàu và nhiên liệu. Tuy nhiên, việc bảo dưỡng Nhà máy Dung Quất (tháng 3/2024) và sửa chữa định kỳ 03 tàu Long Phú 9; 10; 16 trong đó tàu Long Phú 16 kéo dài gần 02 tháng (tháng 3-5/2024) cũng như yếu tố thời tiết trong năm với 09 cơn bão xảy ra liên tục, đặc biệt cơn bão số 05 - siêu bão Yagi ảnh hưởng các tàu neo chờ tránh bão từ 4-6 ngày làm giảm đi doanh thu, sản lượng rất lớn. Năm 2024, bán tàu Long Phú 04 cũng làm giảm sản lượng và doanh thu cho Công ty trong khi đó công ty chưa đầu tư được tàu mới/*The shipping fleet has been combined quite flexibly to operate two-way and long-distance shipments, saving ship and fuel costs. However, the maintenance of Dung Quat Factory (March 2024) and periodic repairs of 03 Long Phu 9 ships; 10; 16, of which the Long Phu 16 ship lasted nearly 2 months (March-May 2024) as well as weather factors during the year with 09 storms occurring continuously, especially storm No. 05 - super storm Yagi, affecting ships anchored*

*waiting to avoid storms for 4-6 days, greatly reducing revenue and output. In 2024, selling the Long Phu 04 ship will also reduce output and revenue for the Company while the company has not been able to invest in new ships.*

*Tuyến vận tải nội địa Nhà Bè – Cần Thơ tăng mạnh trong tháng 4 và 5 khi Nhà máy lọc dầu Dung Quất bảo dưỡng tổng thể lần thứ 5, các tháng còn lại sản lượng đạt mức kế hoạch bình quân. Tuyến Nhà Bè – Tiền Giang sản lượng duy trì ổn định/The Nha Be - Can Tho domestic transport route increased sharply in April and May when Dung Quat Oil Refinery underwent its 5th general maintenance. In the remaining months, output reached the average planned level. On the Nha Be - Tien Giang route, output remains stable.*

*Sản lượng vận chuyển hàng tái xuất Jet A1 qua Campuchia duy trì ổn định ở mức cao. Sản lượng tái xuất của Tập đoàn giảm, dù có kế hoạch bổ sung từ Petrolimex Singapore (PLS), tuy nhiên đã giảm mạnh do cạnh tranh từ các đầu mối Petimex, Vietsea; thay đổi nguồn hàng của Total – Campuchia, khách hàng chuyển sang kho ngoại quan có giá tốt hơn, và áp lực từ các hãng tàu tư nhân. Điều này đã khiến sản lượng tái xuất của Tập đoàn thời gian qua sụt giảm và hoạt động vận tải tái xuất hàng Tập đoàn vì thế cũng giảm theo/Jet A1 re-export cargo throughput through Cambodia remains stable at a high level. The Group's re-export output decreased, despite additional plans from Petrolimex Singapore (PLS), but it decreased sharply due to competition from Petimex and Vietsea; Total - Cambodia's source of goods changed, customers switched to bonded warehouses with better prices, and pressure from private shipping lines. This has caused the Petrolimex's re-export output to decline recently and the Petrolimex 's re-export transportation activities have also decreased accordingly.*

*Bên cạnh đó, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam tăng đơn giá cước vận tải từ 01/7/2024 nhằm tăng kết cấu chi phí tiền lương chi trả cho Cán bộ - Người lao động Công ty/In addition, Petrolimex increased the unit price of transportation from July 1, 2024 to increase the structure of salary costs paid to Company officials and employees.*

#### *1.2.2. Công tác quản lý an toàn, pháp chế hàng hải/Safety management and maritime legislation*

##### *a) Công tác quản lý an toàn/Safety management*

*- Công ty duy trì, cập nhật liên tục, tuân thủ các quy trình quản lý, thực hiện đánh giá nội bộ hàng năm hệ thống QLAT&LĐHH để cải thiện hiệu quả. Ngày 06/11/2024, Trung tâm Chứng nhận và Chất lượng HTQLAT (Cục Đăng kiểm Việt Nam) đã kiểm tra đánh giá hàng năm về sự phù hợp hệ thống QLAT&LĐHH và cấp Giấy chứng nhận D.O.C hiệu lực đến 11/11/2025. Kết quả trong năm 2024, các tàu Công ty hoạt động khai thác không để xảy ra sự cố lớn nào, đảm bảo an toàn con người và hàng hóa/The company maintains, continuously updates, complies with management processes, and conducts annual internal assessments of the maritime labor and safety management system to improve efficiency. On November 6, 2024, the Safety Management System Quality and Certification Center (Vietnam Register) inspected and assessed the annual conformity of the maritime labor and safety management system and issued a D.O.C Certificate valid until November 11, 2025. As a result, in 2024, the Company's ships will operate without any major incidents, ensuring the safety of people and goods;*

*- Trong năm qua Công ty đã đảm bảo công tác vetting, kiểm tra cảng/During the past year, the Company has ensured vetting and port inspection work:*

*+ Tàu biển: Kiểm tra tại Kho cảng Dung Quất (14 lượt), Nghi Sơn (10 lượt), PSC (21 lượt), tất cả đạt điều kiện vào cảng nhận hàng mà không có trường hợp từ chối hoặc lưu giữ tàu. Tàu Long Phú 09, 10, 11, 20 đạt tỉ lệ 100% không lỗi; Long Phú 16, 18 đạt 75%/Ships: Checked at Dung Quat Port Warehouse (14 times), Nghi Son (10 times), PSC (21 times), all met the conditions to enter the port to receive goods without any cases of refusal or detention*

of ships. Long Phu ships 09, 10, 11, 20 achieved 100% error-free rate; Long Phu 16, 18 reached 75%;

+ Tàu sông: 4 tàu kiểm tra SIRE hàng năm đáp ứng yêu cầu Total Cambodia; Hàm Luông 18 được PV Gas và Cảng Hải Linh đánh giá cao/River vessels: 4 annual SIRE inspection vessels meet Total Cambodia requirements; Ham Luong 18 is highly appreciated by PV Gas and Hai Linh Port;

- Công tác Đăng kiểm: Thực hiện phối hợp định kỳ theo quy định, các tàu đáp ứng tốt tiêu chuẩn TCVN và quy phạm quốc gia/ Registry work: Regularly coordinate according to regulations, ships meet Vietnamese standards and national regulations well;

- Trong công tác triển khai thực hiện tuân thủ quy định về Luật PCCC đối với các phương tiện thủy nội địa và tàu biển nội địa: 80% tàu Hàm Luông hoàn thành thẩm duyệt, nghiệm thu PCCC. Tàu Hàm Luông 09 sẽ hoàn thiện trong đầu năm 2025/In the implementation of compliance with regulations on Fire Prevention and Fighting Law for inland waterway vehicles and inland ships: 80% of Ham Luong ships have completed appraisal and acceptance of fire prevention and fighting. Ham Luong 09 ship will be completed in early 2025;

- Công tác kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất được duy trì, kết hợp kiểm tra online trường hợp tàu không về Nhà Bè tại cảng thuận tiện cho chuyên viên. Tăng cường kiểm tra tại Nhà Bè và cảng, nhắc nhở, báo cáo vi phạm liên quan đến chính sách trực ca, đi bờ/Specialized inspections and surprise inspections are maintained, combined with online inspections in case the ship does not return to Nha Be at a convenient port for experts. Strengthen inspections at Nha Be and ports, remind and report violations related to on-duty and shore-going policies.

b) Công tác quản lý pháp chế hàng hải: Công tác pháp chế luôn được chú trọng, đảm bảo các tàu có đầy đủ các GCN như luật định, không làm ảnh hưởng đến hoạt động khai thác của đội tàu; Cập nhật thông tin thời tiết xấu và gửi hướng dẫn hàng hải an toàn/Maritime legal management: Legal work is always focused, ensuring that ships have full certificates as prescribed by law, without affecting the fleet's operations; Update bad weather information and send safe navigation instructions.

### 1.2.3. Công tác quản lý kỹ thuật vật tư/Technical and materials management

- Công tác bảo quản, bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên, tiến hành thực hiện sửa chữa các hạng mục đột xuất, sự cố, bảo dưỡng theo PMS, CMS và cấp phát vật tư. Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ về tình trạng kỹ thuật bảo quản bảo dưỡng đội tàu/Regular preservation, maintenance and repair work, carrying out repairs on unexpected items, incidents, maintenance according to PMS, CMS and allocating materials. Organize regular and periodic inspections of the technical status of fleet preservation and maintenance;

- Trong năm 2024 thực hiện triển khai sửa chữa các công trình lớn như: Sửa chữa dock các tàu Long Phú 16, Long Phú 09, Long Phú 10, Hàm Luông 18, Hàm Luông 16; Thực hiện thi công các hạng mục về PCCC tàu Hàm Luông 10, nghiệm thu hoàn thiện PCCC tàu Hàm Luông 08, Hàm Luông 10; bàn giao vật lý tàu Long Phú 04 cho chủ tàu mới/In 2024, carry out the repair of major projects such as: Repairing docks of ships Long Phu 16, Long Phu 09, Long Phu 10, Ham Luong 18, Ham Luong 16; Carry out construction of fire prevention and fighting items on Ham Luong 10 ship, complete acceptance of fire prevention and fighting on Ham Luong 08 and Ham Luong 10 ships; Physical handover of Long Phu 04 ship to new ship owner.

#### 1.2.4. Công tác tổ chức, cán bộ, lao động, tiền lương/*Organizational work, staff, labor, salary*

##### a) Công tác tổ chức/*Organizational work*

- Thực hiện tốt kế hoạch trong Lễ - Tết Nguyên đán; Phối hợp tổ chức thành công các hội nghị theo kế hoạch như Hội nghị người lao động 2024, ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Hội nghị tri ân khách hàng năm 2024... Phổ biến, định hướng người lao động làm việc theo đúng nội quy, quy định của Công ty cũng như pháp luật hiện hành/*Implement plans well during Lunar New Year holidays; Coordinate to successfully organize planned conferences such as the 2024 Employee Conference, 2024 Annual General Meeting of Shareholders; Customer appreciation conference in 2024... Disseminate and orient employees to work in accordance with the Company's rules and regulations as well as current laws;*

- Sửa đổi, bổ sung và ban hành một số quy chế, quy định: Quy chế tiền lương và thù lao đối với Người quản lý, lao động của Công ty; Phương án Phòng ngừa và ứng cứu sự cố an toàn an ninh mạng tại Công ty/*Amend, supplement and promulgate a number of regulations and regulations: Salary and remuneration regulations for Managers and employees of the Company; Plan to prevent and respond to cyber security incidents at the Company;*

- Công tác chuyển đổi số: Công ty thành lập Tổ giúp việc triển khai Kế hoạch hành động hướng tới mục tiêu trung hòa carbon và phát thải ròng bằng 0 (net zero); tham gia khóa học đào tạo Hướng dẫn thực hành xây dựng báo cáo kiểm kê khí nhà kính do Tổng Công ty tổ chức và tiếp tục nghiên cứu giải pháp để giảm phát thải đội tàu-văn phòng phù hợp với Công ty/*Digital transformation work: The Company established a Team to help implement the Action Plan towards the goal of carbon neutrality and net zero emissions; Participate in the training course on practical guidance on building greenhouse gas inventory reports organized by the Corporation and continue to research solutions to reduce fleet-office emissions suitable for the Company.*

##### b) Công tác cán bộ/*Staff work*

- Hoàn thành nhận xét đánh giá cán bộ, bổ sung lý lịch, kê khai tài sản thu nhập của cán bộ năm 2024/*Complete staff evaluation comments, supplement resumes, and declare staff income and assets in 2024;*

- Bổ nhiệm lại 02 Trưởng phòng và 03 Phó trưởng phòng nghiệp vụ Công ty; Đề xuất, tham mưu về cán bộ phụ trách kế toán Công ty trong năm 2024/*Reappoint 02 Department Heads and 03 Deputy Heads of the Company's Operations Department; Propose and advise on officers in charge of the Company's accounting in 2024;*

- Tham mưu, hoàn thiện công tác hưởng chế độ hưu trí đối với TGD từ ngày 01/8/2024; đồng thời tham mưu đề xuất với HĐQT nhân sự phụ trách công việc của TGD Công ty kể từ 01/8/2024 đến khi kiện toàn chức danh TGD/*Advise and complete the retirement benefits for the CEO from August 1<sup>st</sup>, 2024; At the same time, advise and propose to the Board of Directors the personnel in charge of the work of the Company's General Director from August 1, 2024 until the position of CEO is consolidated*

##### - Công tác quản lý thuyền viên/*Crew Management*

+ Tăng cường giám sát, quản trị rủi ro và tuân thủ các quy định trong giao nhận và vận chuyển xăng dầu bằng phương tiện vận tải thủy; Triển khai bản cam kết thuyền viên Công ty tuân thủ chấp hành các quy định trong việc đảm bảo số lượng, chất lượng hàng hóa trong quá trình giao nhận và vận chuyển hoàn thành trước ngày 30/6/2024 theo chỉ đạo của Công văn số 1303/PLX-VP ngày 05/06/2024 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam/*Strengthen supervision, risk management, and compliance with regulations in the receipt and transportation of petroleum by waterway transport; Implement the company's crew commitment to comply with*



regulations in ensuring the quantity and quality of goods during receipt and transport, to be completed before June 30, 2024, in accordance with Directive No. 1303/PLX-VP dated June 5<sup>th</sup>, 2024 of Petrolimex;

+ Tổ chức thực hiện 02 khoá học Huấn luyện làm quen và Nâng cao tàu dầu Viện Năng lượng và Giao thông – ĐH GTVT Tp.HCM đào tạo cho 40 thuyền viên dự trữ tham gia/Organize the implementation of 02 Familiarization and Advanced Ship Training courses conducted by the Institute of Energy and Transport - University of Transport Ho Chi Minh City for 40 reserve crew members;

+ Tập huấn vận chuyển hàng hoá nguy hiểm cho thuyền viên tàu sông: 36 người; Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và chứng chỉ chuyên môn Đánh giá viên nội bộ - IA, Sĩ quan an ninh Công ty – CSO: 04 người/Provide training on transporting dangerous goods for river ship crew: 36 people; Train and develop professional skills and internal auditor certifications - IA, Company Security Officer – CSO: 04 people;

- Cử người lao động tham gia một số chương trình đào tạo quản lý, tập huấn: của Tập đoàn, Tổng Công ty; Tập huấn Công tác Công đoàn, Đoàn Thanh niên... Chính quyền phối hợp Công đoàn, Đoàn Thanh niên tham gia hoạt động chăm lo, hỗ trợ người lao động Công ty, an sinh xã hội/Assign employees to participate in several management training programs: by the Group, General Company; Training of Trade Union and Youth Union tasks... The administration cooperates with the Trade Union and Youth Union to engage in activities to care for and support the Company's employees and social welfare.

#### c) Công tác lao động tiền lương/Labor and Wage Management

- Rà soát, điều chỉnh quy chế trả lương thưởng của người quản lý Công ty, Quy chế trả lương Người lao động Công ty. Điều chỉnh kế hoạch tiền lương 6 tháng cuối năm 2024 theo chỉ đạo của Tập đoàn tại Công văn số 1679/PLX-TCNS ngày 12/07/2024 của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam về việc điều chỉnh tiền lương tương ứng với mức tăng được kết cấu trong bộ cước, áp dụng từ 01/07/2024/Review and adjust the wage and bonus policy for the Company's managers and the wage policy for the Company's employees. Adjust the salary plan for the last 6 months of 2024 according to the Group's directive in Official Letter No. 1679/PLX-TCNS dated July 12<sup>th</sup>, 2024, from Vietnam National Petroleum Group regarding wage adjustments corresponding to the increase incorporated in the tariff, effective from July 1<sup>st</sup>, 2024;

- Hoàn thành đánh giá tình hình sử dụng lao động và đề xuất các giải pháp điều động, phân công, bố trí lao động nâng cao hiệu quả sử dụng tại các phòng ban Công ty/Complete an assessment of labor utilization and propose solutions for transferring, assigning, and arranging labor to enhance utilization efficiency across the Company's departments.

#### 2. Tình hình tài chính/Financial Situation

##### a) Tình hình tài sản/Assets

Chi tiết tại Phụ lục số 05 đính kèm/ Details are in attached Appendix No. 05.

Đánh giá về hiệu quả sử dụng tài sản: Công ty đã sử dụng tài sản đạt hiệu quả tốt/  
Evaluation of asset use efficiency: The company has used assets effectively.

##### b) Tình hình nợ phải trả/Debt Payable

Chi tiết tại Phụ lục số 06 đính kèm/ Details are in attached Appendix No. 06.

Đánh giá các khoản nợ phải trả/phải thu xấu/tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh: Không ảnh hưởng xấu đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty/  
Evaluation of payable debts/bad receivables/bad assets affecting business results: Does not adversely affect the Company's business results.

### *3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/Improvements in organizational structure, policies, and management*

Tính chuyên nghiệp của đội ngũ sỹ quan, thuyền viên trên các tàu Công ty có sự tiến bộ; Hiệu quả khai thác, trình độ vận hành của thuyền viên từng bước được nâng lên/*The professionalism of the team of officers and crew members on the Company's ships has improved; Operational efficiency and operating qualifications of crew members are gradually improved.*

### *4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/Development plans in future*

Năm 2025 được dự báo vẫn là một năm khó khăn đối với thị trường do biến động địa chính trị và căng thẳng xung đột leo thang trên thế giới, Công ty xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện nhiệm vụ hoạt động kinh doanh trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2024, các định hướng của Tập đoàn, Tổng Công ty và loại trừ các yếu tố bất thường phù hợp với nguồn lực của Công ty/*2025 is forecast to still be a difficult year for the market due to geopolitical fluctuations and escalating conflict tensions in the world. The Company develops plans and solutions to carry out business tasks in the world. based on the performance results in 2024, the orientations of Petrolimex and PGT and eliminating unusual factors in accordance with the Company's resources.*

Để hoàn thành kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025, Công ty sẽ thực hiện/*To complete the 2025 business plan, the Company will carry out:*

- Tăng cường công tác quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả; nâng cao công tác quản trị hơn nữa, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ phù hợp với quy định pháp luật mới có hiệu lực gần đây, phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm/*Strengthen management and organization of safe and effective production and business; further improve governance, complete the system of internal management regulations and regulations in accordance with the recently effective legal regulations, strive to complete the annual plan.*

- Tiếp tục tích lũy nguồn lực, bám sát lộ trình, kế hoạch đầu tư đội tàu giai đoạn 2021 – 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề tái cơ cấu trẻ hóa đội tàu Công ty, đáp ứng nhu cầu phát triển/*Continue to accumulate resources, closely follow the roadmap and fleet investment plan for the period 2021 - 2025 according to the Resolution of the General Meeting of Shareholders to restructure and rejuvenate the Company's fleet to meet development needs.*

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác dự báo thị trường, thường xuyên cập nhật các kịch bản và đề xuất giải pháp sẵn sàng ứng phó với biến động của thị trường bằng các nguồn lực hiện có, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện. Kiểm soát chặt chẽ tình hình tài chính, quản trị dòng tiền đảm bảo ổn định/*Continue to promote market forecasting, regularly update scenarios and propose solutions to be ready to respond to market fluctuations with existing resources, closely following assigned goals and tasks. for implementation. Strictly control the financial situation and manage cash flow to ensure stability.*

- Phối hợp xây dựng, tổ chức thành công Hội nghị Người lao động năm 2025; Hội nghị Gặp gỡ Cán bộ hưu trí hằng năm; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025... Công ty sẽ xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025, phấn đấu các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính không thấp hơn thực hiện năm 2024/*Coordinate to build and successfully organize the 2025 Labor Conference; Annual Retired Officers Meeting Conference; Annual General Meeting of Shareholders in 2025... The Company will develop and submit to the General Meeting of Shareholders for approval a business plan for 2025, striving for business and financial targets no lower than those achieved in 2024;*

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc, trẻ hóa đội tàu Công ty theo định hướng phát triển của Tập đoàn, Tổng Công ty và nhu cầu thị trường/ *Continue to restructure and rejuvenate the Company's fleet according to the development orientation of the Petrolimex, PGT and market needs.*

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần)/*Explanation of the Board of Management for auditor's opinions (if any) - (In case the auditor's opinions are not unqualified):* Không/None.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/*Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company*

Người cao nhất chịu trách nhiệm/triển khai các chính sách/vấn đề về môi trường trong công ty: Những Người đại diện theo pháp luật của công ty bao gồm Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc/*The highest person responsible for/implementing environmental policies/issues in the company: Legal representatives of the company include the Chairman of the Board of Directors and the General Director.*

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)/*Assessment concerning the environmental indicators (water consumption, energy, emissions, etc.)*

Công ty luôn bảo đảm tuân thủ đúng, đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Toàn bộ các phương tiện vận tải do Công ty quản lý, khai thác, vận hành đều được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo đúng quy định pháp luật/*The company always ensures correct and complete compliance with technical standards and legal regulations on environmental protection. All means of transport managed, exploited and operated by the Company are issued Certificates of technical safety and environmental protection by competent State agencies in accordance with the law.*

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/*Assessment concerning the labor issues*  
Không/None.

Công ty luôn bảo đảm tuân thủ đúng, đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường nên Công ty không có yêu cầu về bảo vệ môi trường từ phía các cơ quan thanh tra, kiểm tra và cơ quan nhà nước có thẩm quyền/*The Company always ensures compliance with technical standards and legal regulations on environmental protection, so the Company does not have environmental protection requirements from inspection and testing agencies. competent state agency.*

c) Kết quả quan trắc và giám sát môi trường định kỳ, quan trắc tự động, liên tục/*Results of periodic, automatic and continuous environmental monitoring and monitoring*

Trong toàn bộ quá trình hoạt động kinh doanh, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các đơn vị chức năng đã thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường của Công ty đạt kết quả tốt, không có hành vi vi phạm đến mức phải xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật/*During the entire process of business operations, competent state agencies and functional units have regularly inspected and supervised the Company's environmental protection work to achieve good results, with no violations. violations to the extent that administrative violations must be handled in accordance with the law.*

d) Công tác quản lý chất thải rắn, quản lý chất thải nguy hại/*Solid waste management and hazardous waste management*

Dầu nhớt thải là chất thải chủ yếu phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty. Đối với loại chất thải này, Công ty luôn bảo đảm tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định

pháp luật có liên quan, thường xuyên được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hướng dẫn và giám sát chặt chẽ/*Waste lubricant oil is the main waste generated during the Company's business operations. For this type of waste, the Company always ensures correct and complete compliance with relevant legal regulations, and is regularly guided and closely monitored by competent state agencies.*

Toàn bộ lượng dầu nhớt thải trong quá trình vận hành các phương tiện vận tải thủy đều được các đơn vị chức năng thu gom, xử lý và cấp cho Công ty văn bản chứng nhận xử lý chất thải theo đúng quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan/*All amounts of waste lubricant oil during the operation of water transport vehicles are collected, processed by functional units and issued to the Company with a waste treatment certificate in accordance with the provisions of the Law on Protection Environment in 2020, Circular No. 02/2022/TT-BTNMT detailing the implementation of a number of Articles of the Law on Environmental Protection and other related legal regulations.*

đ) Công tác quản lý phế liệu nhập khẩu (nếu có)/ *Management of imported scrap (if any)*  
Không/None

e) Hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (nếu có)/ *Environmental monitoring service activities (if any)*

Không/None

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/*Assessments of the Board of Directors on the Company's operation (for joint stock companies)***

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/Assessments of the Board of Directors on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities*

- Về hoạt động kinh doanh/*About business activities*

Giá dầu thế giới trong năm 2024 có nhiều biến động giằng co trước những thông tin trái chiều. Thị trường dầu thế giới có những diễn biến khó lường trong nửa cuối năm 2024. Điều này xuất phát từ nhiều yếu tố như việc Tổ chức các Nước xuất khẩu Dầu mỏ và các nước sản xuất dầu đồng minh (OPEC+) điều chỉnh kế hoạch sản lượng, các dự báo trái chiều về nhu cầu dầu hay căng thẳng tại Trung Đông, những lo ngại nhu cầu yếu của Trung Quốc cộng với tồn kho dầu thô của Mỹ tăng vượt đã gây áp lực lên giá dầu. Tuy nhiên, căng thẳng tại Trung Đông leo thang đã giúp giá dầu không giảm quá sâu/*World oil prices in 2024 will fluctuate widely due to conflicting information. The world oil market will have unpredictable developments in the second half of 2024. This comes from many factors such as the Organization of Petroleum Exporting Countries and allied oil producing countries (OPEC+) adjusting the plan output, conflicting forecasts about oil demand or tensions in the Middle East, concerns about weak Chinese demand combined with an excess of US crude oil inventories have put pressure on oil prices. However, escalating tensions in the Middle East have kept oil prices from falling too deeply.*

Trong nước, Việt Nam vừa phải phản ứng linh hoạt trước những biến động bên ngoài; vừa phải khắc phục những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm và phải dành nhiều thời gian, nguồn lực giải quyết những vấn đề đột xuất, phát sinh, nhất là ứng phó, khắc phục thiên tai gây hậu quả nặng nề và còn kéo dài tại nhiều địa phương. Dưới sự điều hành của Chính phủ, thị trường xăng dầu tương đối ổn định, nguồn cung xăng dầu được bảo đảm. Tuy nhiên, các

điều kiện kinh doanh nói chung và thị trường xăng dầu nói riêng chưa có nhiều cải thiện đáng kể so với năm trước. Vì vậy, trong năm 2024, các doanh nghiệp vận tải xăng dầu còn gặp nhiều khó khăn và thách thức/ *Domestically, Vietnam must respond flexibly to external fluctuations; must overcome internal limitations and inadequacies that have lasted for many years and must spend a lot of time and resources to solve unexpected problems that arise, especially responding to and overcoming natural disasters that cause severe consequences. and continues in many localities. Under the Government's management, the petroleum market is relatively stable, the petroleum supply is guaranteed. However, business conditions in general and the petroleum market in particular have not improved significantly compared to the previous year. Therefore, in 2024, petroleum transportation businesses will still face many difficulties and challenges.*

Trong bối cảnh đó, hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch được HĐQT phê duyệt là kết quả của sự cố gắng không ngừng, sự nỗ lực hết mình của Ban Điều hành và tập thể người lao động/*In that context, the Company's 2024 business activities have exceeded the plan approved by the Board of Directors as a result of the continuous efforts and best efforts of the Board of Management and the collective of employees.*

- Về công tác điều hành, quản trị/*Regarding operations and administration*

+ Thị phần vận tải truyền thống được giữ vững, thị phần bên ngoài hệ thống Petrolimex được duy trì ổn định/*Traditional transport market share is maintained, market share outside the Petrolimex system is maintained stable;*

+ Chất lượng nhân sự từ cấp lãnh đạo, điều hành đến chuyên viên, sỹ quan, thuyền viên tiếp tục được nâng cao/*The quality of personnel from leadership and executive levels to specialists, officers and crew members continues to be improved;*

+ Duy trì thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý tích hợp: Bộ luật ISM của tổ chức hàng hải quốc tế IMO, Công ước MLC2006 của tổ chức lao động hàng hải quốc tế ILO/*Maintain effective implementation of the integrated management system: ISM Code of the international maritime organization IMO, MLC2006 Convention of the international maritime labor organization ILO;*

+ Công ty giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động quản lý điều hành trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực kế toán tài chính theo thông lệ và các qui định của pháp luật phù hợp với thị trường; Triển khai đồng bộ việc áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình quản lý, kiểm tra, giám sát góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và quản trị rủi ro/*The Company maintains the principle of openness and transparency in management and operations activities on the basis of applying financial accounting standards according to customary practices and legal regulations consistent with the market; Synchronously deploying the application of information technology to the management, inspection and supervision process, contributing to improving the effectiveness of risk management and management;*

+ Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trong toàn Công ty, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng, xã hội/*Ensure jobs and income for employees throughout the Company, demonstrating the business's responsibility to the community and society;*

+ Đã bảo đảm được quyền và lợi ích của tất cả các cổ đông. Vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển; Đã chi thanh toán cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 8%/vốn điều lệ/*The rights and interests of all shareholders have been guaranteed. Business capital is preserved and developed; Paid 2023 dividends in shares at a rate of 8%/charter capital;*

- Về trách nhiệm môi trường và xã hội/*the assessment related to environmental and social responsibilities*

Công ty đã ý thức được trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội, trong quá trình hoạt động kinh doanh đã bảo đảm sự tuân thủ đúng, đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Đồng thời, Công ty đã duy trì, phát huy được truyền thống tốt đẹp trong công tác tham gia ủng hộ, đóng góp các quỹ phúc lợi cho người nghèo, hỗ trợ khắc phục thiệt hại tại các tỉnh, khu vực gặp thiên tai/ *The company is aware of its responsibility to the environment and society. During its business operations, it has ensured correct and complete compliance with technical standards and legal regulations on environmental protection. At the same time, the Company has maintained and promoted good traditions in supporting and contributing to welfare funds for the poor, and supporting damage recovery in provinces and areas hit by natural disasters.*

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành/*Assessment of Board of Directors on Board of Management s performance*

Ban Điều hành đã nghiêm túc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã được Ban Điều hành tổ chức thực hiện, triển khai đầy đủ/*The Board of Management has seriously implemented the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders; Resolutions and Decisions of the Board of Directors have been organized and fully implemented by the Executive Board;*

Các thành viên Ban Điều hành đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành/ *The members of the Executive Board are all qualified, capable and qualified, fully professionally trained, knowledgeable about the fields assigned to them and have many years of experience in management and administration;*

Ban Điều hành cùng toàn thể người lao động đã thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tích cực hoàn thiện hệ thống quản lý an toàn hàng hải, từng bước kiện toàn, đào tạo nguồn nhân lực, củng cố việc nắm bắt thị trường, linh hoạt trong việc đề ra các các giải pháp điều hành kinh doanh, kiểm soát tốt chi phí, không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi, vốn kinh doanh của Công ty được bảo toàn và phát triển/ *The Executive Board and all employees have performed well the task of managing production and business activities, actively perfecting the maritime safety management system, gradually perfecting and training human resources, strengthening Understanding the market, being flexible in proposing business management solutions, controlling costs well, not generating bad debts or bad debts, the Company's business capital is preserved and developed;*

Công tác điều hành, quản lý còn có hạn chế ở một số điểm và lĩnh vực, Ban Điều hành cần tiếp tục cố gắng hơn nữa để ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc/*Administration and management work still has limitations in some points and areas. The Board of Management needs to continue to strive harder to increasingly improve the quality and efficiency of work.*

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/*Plans and orientations of the Board of Directors*

Trong năm 2025, HĐQT sẽ tiếp tục phối hợp có hiệu quả cùng Ban Điều hành, Ban Kiểm soát thực hiện các kế hoạch, định hướng chủ yếu dưới đây/*In 2025, the Board of Directors will continue to coordinate effectively with the Board of Management and the Board of Supervisors to implement the following main plans and orientations:*

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua các nội dung/*Successfully organize the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, submit to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders for approval of the contents;*

+ Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị v/v kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025/*Approve the Report of the Board of Directors regarding operating results in 2024 and operating orientation for 2025;*

+ Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị v/v kết quả hoạt động năm 2024/*Approval of the report from the independent member of the Board of Directors regarding the operating results for the year 2024;*

+ Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát v/v kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025/*Approval of the Report of the Supervisory Board regarding operating results in 2024 and operating orientation for 2025;*

+ Thông qua Tờ trình của HĐQT v/v một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên, bao gồm/*Approve the Proposal of the Board of Directors on a number of issues under the authority of the Annual General Meeting of Shareholders, including:*

o Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán/*Through the Parent Company's financial statements, the Company's 2024 consolidated financial statements have been audited;*

o Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025/*Approval of the 2025 Business Plan;*

o Thông qua phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2024/*Approve the profit distribution plan implemented in 2024;*

o Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 và phương án thực hiện năm 2025/*Approve the final settlement of salaries and remunerations of members of the Board of Directors and Supervisory Board in 2024 and implementation plan for 2025;*

+ Thông qua Tờ trình của BKS v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/*Approve the Proposal of the Supervisory Board regarding the selection of an auditing unit for the 2025 financial statements;*

+ Các nội dung, vấn đề cần thiết khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông/*Other necessary contents and issues fall under the authority of the General Meeting of Shareholders,*

- Chỉ đạo Ban Điều hành tổ chức thực hiện thành công Kế hoạch kinh doanh và các nhiệm vụ khác trong năm 2025/*Direct the Executive Board to successfully implement the Business Plan and other tasks in 2025;*

- Đánh giá chất lượng, tính hiệu quả cơ cấu tổ chức của Công ty, thực hiện công tác điều chỉnh khi xét thấy cần thiết/*Evaluate the quality and effectiveness of the Company's organizational structure, make adjustments when deemed necessary;*

- Đánh giá, kiện toàn công tác nhân sự đội ngũ cán bộ giữ chức danh quản lý trong công ty, nâng cao chất lượng nhân sự nhằm kịp thời đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ/*Evaluate and consolidate the human resources work of the staff holding management positions in the company, improve the quality of personnel to promptly meet task requirements;*

- Rà soát, đánh giá các quy định nội bộ của Công ty, kịp thời ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định đã không còn phù hợp nhằm tăng cường tính tuân thủ, hiệu quả trong công tác điều hành/*Review and evaluate the Company's internal regulations,*

promptly issue new ones or amend, supplement or replace regulations that are no longer appropriate to enhance compliance and efficiency in regulatory work. onion;

- Dự kiến HĐQT sẽ họp 04 phiên họp thường kỳ và các phiên họp bất thường khác để trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền/It is expected that the Board of Directors will hold 4 regular meetings and other extraordinary meetings to discuss, discuss and decide on relevant issues within its authority.

## V. Quản trị công ty/Corporate governance

### 1. Hội đồng quản trị/Board of Directors

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/Members and structure of the Board of Directors: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác/(The list of members of the Board of Directors, ownership percentages of voting shares and other securities issued by the company, the list of independent members and other members; the list of positions that a member of the Board of Directors at the Company hold at other companies)

STT No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết Ownership percentage of the Company's voting shares
1	Ông Ngô Anh Dũng/ Mr Ngo Anh Dung	Chủ tịch HĐQT, TVHĐQT không điều hành/ Chairman of the board of directors, Non-executive members of the Board of Directors	24,04% Đại diện sở hữu/ Ownership representative: 13,24% Cá nhân sở hữu/ Personal ownership: 10,8%
2	Bà Đặng Thị Xuân Hương/ Ms Dang Thi Xuan Huong	Thành viên (TV) HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (TGD)/ Member (Member) of the Board of Directors cum General Director	Cá nhân sở hữu/ Personal ownership 0,46%
3	Ông Đàm Trọng Nghĩa/ Mr Dam Trong Nghia	TV HĐQT kiêm PTGD/ Member of the Board of Directors and Deputy General Director	Cá nhân sở hữu/ Personal ownership 0,34%
4	Ông Nguyễn Duy Hải/ Mr Nguyen Duy Hai	TV HĐQT kiêm PTGD/ Member of the Board of Directors and Deputy General Director	10,36% Đại diện sở hữu/ Ownership representative: 10,24% Cá nhân sở hữu/ Personal ownership: 0,12%
5	Ông Nguyễn Tuấn Hưng/ Mr Nguyen Tuan Hung	TVHĐQT không điều hành/ Non-executive members of the Board of Directors	10,24% Đại diện sở hữu/ Ownership representative: 10,24% Cá nhân sở hữu/ Personal ownership: Không/ None
6	Ông Phan Anh Đức/ Mr Phan Anh Duc	TV HĐQT/ Member of the Board of Directors	Cá nhân sở hữu/ Personal ownership 0,45%



7	Ông Đỗ Hữu Nam/ Mr Do Huu Nam	TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành/ Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors	Không/ None
---	----------------------------------	--	-------------

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *The committees of the Board of Directors*: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban/ *The list of the subcommittees of the Board of Directors and list of members of each subcommittee*)

- Ban Kế hoạch – Đầu tư, thành viên bao gồm/ *Planning and Investment Board, members include*:

+ Bà Trương Thị Yến Nga – Thư ký Công ty, Trưởng Ban THNS kiêm nhiệm Trưởng Ban KHĐT/ *Ms. Truong Thi Yen Nga - Company Secretary, Head of General and Human Resources Committee concurrently Head of Planning and Investment Board*;

+ Ông Lý Quyết Thắng – Phó Trưởng Ban/ *Mr. Ly Quyet Thang - Deputy Head of the Planning and Investment Board*,

- Ban Tổng hợp – Nhân sự, thành viên gồm/ *General and Human Resources Committee, members include*:

+ Bà Trương Thị Yến Nga – Thư ký Công ty, Trưởng Ban THNS kiêm nhiệm Trưởng Ban KHĐT;

+ Ông Trần Tiến Dũng – Phó Trưởng Ban THNS/ *Deputy Head of the General and Human Resources Committee*.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors*: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp/ *Assessing activities of the Board of Directors and specifying the number of Board of Directors meetings, their contents and results*

HĐQT đã tổ chức 09 phiên họp nhằm trao đổi, thảo luận về các vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau/ *The Board of Directors organized 09 meetings to exchange and discuss related issues under the authority of the Board of Directors, specifically as follows*:

Ngày Date	Nội dung Content
08/3/2024 Mar 8 <sup>th</sup> , 2024	Công tác quản trị công ty, Kế hoạch hoạt động kinh doanh, Giao dịch giữa Công ty và người liên quan, Công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024/ <i>Corporate governance, Business operations plan, Transactions between the Company and related persons, Preparations for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders</i>
10/4/2024 April 10 <sup>th</sup> , 2024	Công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, công tác nhân sự/ <i>Preparations for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, personnel work</i>
09/5/2024 May 9 <sup>th</sup> , 2024	Thông qua triển khai phương án phát hành CP để trả cổ tức/ <i>Approved the implementation of the plan to issue shares to pay dividends</i>

Ngày Date	Nội dung Content
09/5/2024 May 9 <sup>th</sup> , 2024	Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, công tác tổ chức HĐQT/ <i>Implementing the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders and organizing the Board of Directors</i>
09/5/2024 May 9 <sup>th</sup> , 2024	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ <i>Approve the plan to handle fractional shares and approve the plan to ensure the maximum foreign ownership ratio</i>
08/7/2024 Jul 8 <sup>th</sup> , 2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu/ <i>Approved the final registration date to exercise the right to receive 2023 dividends in shares</i>
30/7/2024 Jul 30 <sup>th</sup> , 2024	Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024, thay đổi vốn điều lệ và sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ <i>Approving the results of the share issuance to pay dividends in 2024, changing charter capital and amending the Business Registration Certificate</i>
12/9/2024 Sep 12 <sup>th</sup> , 2024	Công tác quản trị, tổ chức, nhân sự và điều hành/ <i>Administration, organization, human resources and operations</i>
23/12/2024 Dec 23 <sup>rd</sup> , 2024	Báo cáo công tác HĐQT năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng năm 2025/ <i>Report on the work of the Board of Directors in 2024, results of production and business activities in 2024 and directions for 2025</i>

Ngoài ra, HĐQT đã có 16 lần lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành 24 Nghị quyết, 34 Quyết định về những vấn đề quan trọng của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT/ *In addition, the Board of Directors has 16 times solicited written opinions from the Board of Directors members to issue 24 Resolutions, 34 Decisions on important issues of the Company under the authority of the Board of Directors.*

Đánh giá chung, HĐQT đã hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp. HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực vì lợi ích của cổ đông và Công ty. Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BĐH, HĐQT đã chỉ đạo, phối hợp với BĐH tìm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh/ *Overall assessment, the Board of Directors has operated in accordance with the provisions of the Charter and the Enterprise Law. The Board of Directors works with a high sense of responsibility, solidarity, and cooperation to carry out tasks carefully and honestly for the benefit of shareholders and the Company. In addition to performing the management and supervision functions of the Board of Directors, the Board of Directors has directed and coordinated with the Board of Directors to find solutions to overcome difficulties in production and business.*

Chủ tịch Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, cũng như việc quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đồng bộ, chất lượng và hiệu quả/ *The Chairman of the Board of Directors has successfully completed the task of directing the implementation of Resolutions of the General Meeting of Shareholders, Resolutions and Decisions of the Board of Directors, as well as the management and administration of*

*production and business activities. of the Company in synchronization, quality and efficiency.*

HĐQT đã thông qua các báo cáo và đề xuất của BDH tại các cuộc họp của HĐQT và thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT thuộc thẩm quyền, bao gồm các hoạt động chủ yếu dưới đây/*The Board of Directors has approved the reports and proposals of the Board of Directors at meetings of the Board of Management and approved Resolutions and Decisions of the Board of Directors under its authority, including the following main activities:*

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành, trực tiếp triển khai Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đến Ban điều hành thông qua Tổng Giám đốc/*Attend and give opinions in important meetings of the Board of Management, directly deploy Resolutions and Decisions of the Board of Directors to the Board of Management through the General Director;*

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp chuyên đề về xây dựng kế hoạch, giao kế hoạch hoạt động kinh doanh, triển khai dự án đầu tư, quản lý cơ sở vật chất, đất đai của Công ty, công tác cán bộ, xây dựng và hoàn thiện định mức kinh tế kỹ thuật/*Attend and give opinions in specialized meetings on planning, assigning business plans, implementing investment projects, managing the Company's facilities and land, and staff work , build and perfect economic and technical norms;*

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các báo cáo, tờ trình của Ban điều hành gửi HĐQT, các báo cáo của Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty con, báo cáo của Ban Kiểm soát/*Monitor and grasp the process of operating business activities through reports and submissions from the Executive Board to the Board of Directors, reports from the Chairman and Director of Subsidiaries, and reports from the Supervisory Board;*

- Các hoạt động giám sát khác/*Other monitoring activities.*

Trên cơ sở các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, quyết tâm thực hiện các mục tiêu kinh doanh đã đề ra/*Based on the Resolutions and Decisions of the Board of Directors, the Board of Management has focused on regularly and decisively leading and directing business solutions in the spirit of proactive creativity, overcoming difficulties, and practicing thrift, determined to achieve the set business goals.*

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of the Board of Directors independent members. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/Activities of the Board of Directors' subcommittees: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp/Assessing activities of the subcommittees of the Board of Directors, specifying the number of meetings of each subcommittee, their contents and results)*

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập/*Activities of the Board of Directors independent members*

Thành viên HĐQT độc lập có các quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT theo quy định tại Điều lệ và quy định pháp luật, phụ trách các lĩnh vực dưới đây/*The Board of Directors independent members have the rights and obligations of members of the Board of Directors and independent members of the Board of Directors according to the provisions of the Charter and legal regulations, and are in charge of the following areas:*

+ Kiểm toán nội bộ theo Quy chế Kiểm toán nội bộ của Công ty và quy định pháp luật/

*Internal audit according to the Company's Internal Audit Regulations and legal regulations;*

+ Phối hợp cùng Chủ tịch HĐQT thực hiện: Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ; Quá trình tổ chức thực hiện Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT; Bảo vệ an ninh, chính trị nội bộ; Giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT, Chủ tịch HĐQT theo quy định tại Điều lệ; Công tác đối ngoại của HĐQT/ *Coordinate with the Chairman of the Board of Directors to: Monitor the process of organizing and implementing Resolutions and Decisions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders; The process of organizing and implementing the Charter, internal regulations on corporate governance and operating regulations of the Board of Directors; Protecting security and internal politics; Resolving complaints, denunciations, and preventing corruption falls within the scope of authority of the Board of Directors and Chairman of the Board of Directors according to the provisions of the Charter; External affairs of the Board of Directors;*

+ Tham mưu cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của Công ty về các nội dung cần thiết có liên quan/ *Advise the Board of Directors and Chairman of the Board of Directors to amend, supplement or promulgate new Charter, regulations and internal regulations of the Company on necessary related contents;*

+ Phối hợp cùng Ban Điều hành thực hiện công tác đối ngoại của Ban Điều hành theo đề xuất của Tổng Giám đốc sau khi đã báo cáo Chủ tịch HĐQT/ *Coordinate with the Board of Management to carry out the Board of Management's external affairs as proposed by the General Director after reporting to the Chairman of the Board of Directors;*

+ Phối hợp với các thành viên HĐQT khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ chung của HĐQT và thực hiện các công việc khác do HĐQT, Chủ tịch HĐQT giao nhiệm vụ, phân công, ủy quyền/ *Coordinate with other members of the Board of Directors to exercise the common rights and obligations of the Board of Directors and perform other tasks assigned, assigned, and authorized by the Board of Directors and Chairman of the Board of Directors;*

+ Các quyền, nghĩa vụ khác của thành viên độc lập HĐQT theo quy định pháp luật/ *Other rights and obligations of independent members of the Board of Directors according to legal regulations.*

- Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT/ *Assessing activities of the subcommittees of the Board of Directors*

Các Tiểu ban thuộc HĐQT gồm Ban Kế hoạch – Đầu tư, Ban Tổng hợp – Nhân sự đã tổ chức 25 cuộc họp với sự tham gia của tất cả thành viên để làm việc về công tác tham mưu cho HĐQT, BKS và Ban Điều hành trong quá trình tổ chức, triển khai 09 phiên họp HĐQT và 16 lần HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản về các vấn đề có liên quan/ *Subcommittees under the Board of Directors including the Planning - Investment Committee, General - Human Resources Committee organized 25 meetings with the participation of all members to work on advising the Board of Directors, Supervisory Board and Executive Committee. during the process of organizing and implementing 09 meetings of the Board of Directors and 16 times when the Board of Directors collected written opinions on related issues.*

Các Tiểu ban đã chủ động tư vấn và tham mưu cho HĐQT theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, qua đó, giúp nâng cao hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị doanh nghiệp của Công ty, cơ bản hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; Hỗ trợ, giúp việc cho HĐQT trong hoạt động hàng ngày nhằm đạt mục tiêu chung của Công ty và Nghị quyết Hội đồng Quản trị, đồng thời hỗ trợ Ban điều hành hoạt động theo chuẩn mực và hiệu quả/ *The Subcommittees have proactively advised and advised the Board of Directors according to their assigned functions, tasks and powers, thereby helping to improve efficiency and professionalism in the Company's corporate governance. Completion of assigned responsibilities*

and tasks; Support and assist the Board of Directors in daily activities to achieve the Company's common goals and Board of Directors Resolutions, and at the same time support the Executive Board to operate according to standards and efficiency.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm/*The list of members of the Board of Directors possessing certificates on corporate governance. The list of members of the Board of Directors participating in corporate governance training programs in the year*

Ông Phan Anh Đức - Thành viên HĐQT tham gia chương trình đào tạo Thạc sỹ khoa học hàng hải, nâng cao năng lực quản trị công ty, chuyển đổi số do Trường Đại học Giao Thông vận tải Hồ Chí Minh tổ chức/*Mr. Phan Anh Duc - Member of the Board of Directors participated in the training program for Master of Maritime Science, improving corporate governance capacity, and digital transformation organized by Ho Chi Minh University of Transport.*

Các thành viên HĐQT, BKS, BĐH và Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Công ty đã tham gia khóa đào tạo quản trị công ty, quản trị tài chính, quản trị chiến lược, tài chính, kế toán, kiểm toán, chuyển đổi số và các chương trình khác do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam phối hợp Viện quản trị doanh nghiệp tổ chức/*Members of the Board of Directors, Supervisory Board, Board of Management and the person in charge of corporate governance, Company Secretary have participated in training courses on corporate governance, financial management, strategic management, finance, accounting, and auditing, digital transformation and other programs organized by Petrolimex in coordination with the Institute of Business Administration.*

## 2. Ban Kiểm soát/Ủy ban kiểm toán/Board of Supervisors/Audit Committee

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán/*Members and structure of the Board of Supervisors/Audit Committee:* (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành/*The list of members of the Board of Supervisors, ownership percentages of voting shares and other securities issued by the company*)

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết <i>Ownership percentage of the Company's voting shares</i>
1	Ông Hoàng Anh Tuấn/ <i>Mr Hoang Anh Tuan</i>	Trưởng BKS/ <i>Head of Board of Supervisors</i>	7,26% Đại diện sở hữu/ <i>Ownership representative: 7,26%</i> Cá nhân sở hữu/ <i>Personal ownership: Không/None</i>
2	Ông Phạm Ngọc Sinh/ <i>Mr Phạm Ngọc Sinh</i>	TV BKS/ <i>Member of Board of Supervisors</i>	Cá nhân sở hữu/ <i>Personal ownership 2,28%</i>
3	Ông Trần Văn Trọng/ <i>Mr Tran Van Trong</i>	TV BKS/ <i>Member of Board of Supervisors</i>	Cá nhân sở hữu/ <i>Personal ownership 0,09%</i>

b. Hoạt động của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán/*Activities of the Board of Supervisors/Audit Committee:* (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, nội dung và kết quả của các cuộc

họp/Assessing activities of the Board of Supervisors/Audit Committee, specifying the number of Board of Supervisors' / Audit Committee's meetings, their contents and results)

Ban kiểm soát đã tổ chức 06 phiên họp trên cơ sở công tác phối hợp cùng cùng HĐQT và đã có nhiều đợt trực tiếp thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm tra hoạt động quản lý, điều hành tại Công ty/The Board of Supervisors has organized 06 meetings based on coordination with the Board of Directors and has had many direct inspections, supervision, and inspection of management and operating activities at the Company.

Ngày Date	Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH và cho ý kiến về các vấn đề Monitor the activities of the Board of Directors and the Board of Management and give opinions on issues
08/3/2024 Mar 8 <sup>th</sup> , 2024	Công tác quản trị công ty, Kế hoạch hoạt động kinh doanh, Giao dịch giữa Công ty và người liên quan, Công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024/ Corporate governance, Business operations plan, Transactions between the Company and related persons, Preparations for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders
10/4/2024 April 10 <sup>th</sup> , 2024	Công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, công tác nhân sự/ Preparations for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, personnel work
09/5/2024 May 9 <sup>th</sup> , 2024	Thông qua triển khai phương án phát hành CP để trả cổ tức/ Approved the implementation of the plan to issue shares to pay dividends
09/5/2024 May 9 <sup>th</sup> , 2024	Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, công tác tổ chức HĐQT/ Implementing the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders and organizing the Board of Directors
12/9/2024 Sep 12 <sup>th</sup> , 2024	Công tác quản trị, tổ chức, nhân sự và điều hành/ Administration, organization, human resources and operations
23/12/2024 Dec 23 <sup>rd</sup> , 2024	Báo cáo công tác HĐQT năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng năm 2025/Report on the work of the Board of Directors in 2024, results of production and business activities in 2024 and directions for 2025

Trên cơ sở quyền hạn và nghĩa vụ được quy định, BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, TGD và Ban Điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, cụ thể/On the basis of prescribed powers and obligations, the Supervisory Board has supervised the Board of Directors, CEO and Board of Management in the management and operation of the Company, specifically:

- Giám sát việc tổ chức các phiên họp của HĐQT, việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; việc chuẩn bị và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty/Supervise the organization of meetings of the Board of Directors and the issuance of Resolutions and Decisions of the Board of Directors; preparation and organization of the Company's Annual General Meeting of Shareholders;

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm/Supervising the implementation of the resolutions of the annual General Meeting of Shareholders, as well as the resolutions and

*decisions issued by the Board of Directors during the year;*

- Giám sát các hoạt động của HĐQT, TGD và Ban Điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty trong năm/*Supervise the implementation of Resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders, Resolutions and Decisions of the Board of Directors issued during the year;*

- Trên cơ sở các nội dung đã trao đổi, thống nhất tại các cuộc họp và quá trình thực hiện công tác giám sát, BKS thấy rằng các thành viên HĐQT, TGD và Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để hoàn thành tốt trách nhiệm của mình trong công tác quản trị điều hành/*Based on the contents discussed and agreed upon at the meetings and the process of implementing the supervision work, the Supervisory Board finds that the members of the Board of Directors, CEO and Board of Management have made many efforts to complete the project. fulfill your responsibilities in management and operations:*

+ HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Có sự phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các thành viên HĐQT/*The Board of Directors has operated according to its functions and tasks in accordance with the Enterprise Law, Charter and internal management regulations of the Company; There is a clear division of responsibilities among members of the Board of Directors;*

+ Các hoạt động của Ban Điều hành đã thực hiện đúng chức năng và thẩm quyền, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Ban Điều hành đã rất sát sao trong chỉ đạo điều hành Công ty, kịp thời, quyết liệt trong xử lý công việc kinh doanh an toàn, hiệu quả/*The activities of the Board of Management have been carried out in accordance with its functions and authority, in accordance with the provisions of current law, the Charter and internal management regulations of the Company. The Board of Management has been very close in directing the Company's operations, promptly and decisively in handling business operations safely and effectively;*

+ Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng quy trình, phù hợp với quy định của nhà nước đối với công ty đại chúng niêm yết trên sàn chứng khoán/*The Resolutions and Decisions of the Board of Directors issued in accordance with the process and in accordance with state regulations for public companies listed on the stock exchange;*

+ HĐQT, Ban Điều hành đã triển khai và thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy của Công ty theo đúng kế hoạch. Đã rà soát, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và ban hành mới các quy định nội bộ của Công ty/*The Board of Directors and the Board of Management have deployed and completed the Company's organizational structure according to plan. Reviewed, revised, supplemented, adjusted and issued new internal regulations of the Company;*

+ Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các chỉ đạo của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ/*The Resolutions and Decisions of the Board of Directors, and the directions of the General Director and the Board of Management are consistent with actual conditions, meet the Company's management requirements and business development needs, and ensure the rights of the Company. and her legitimate interests are properly and fully implemented,*

Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và những Người quản lý khác đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định nội bộ/*The Board of Supervisors with the Board of Directors, Board of Management and other Managers have maintained a working relationship and close coordination on the principle of the legitimate*

*interests of the Company and shareholders, on the basis of compliance with regulations, provisions of law, Company Charter and internal regulations.*

Đề thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, BKS thường xuyên trao đổi với các Ban, Phòng, bộ phận chuyên môn của Công ty để nắm bắt kịp thời các thông tin về việc quản trị, điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc/*To perform its duties well, the Supervisory Board regularly communicates with the Company's Boards, Divisions, and specialized departments to promptly grasp information about the management and operations of the Board of Directors and the General Director.*

BKS đã phối hợp với Ban Điều hành rà soát, đôn đốc việc lập và hoàn thành Báo cáo quyết toán, Báo cáo tài chính các Quý trong năm, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm đúng thời hạn; Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm về chủ trương lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của Công ty và tham gia vào Báo cáo quản trị công ty niên yết 06 tháng và Báo cáo quản trị công ty niên yết hàng năm của Công ty/*The Supervisory Board coordinated with the Board of Management to review and urge the preparation and completion of the Final Account, Quarterly Financial Reports of the year, Semi-Annual Financial Reports, and Annual Financial Reports on time; Submit to the Annual General Meeting of Shareholders on the policy of selecting an independent auditing company to audit the Company's annual financial statements and participate in the 6-month listed company management report and the Report. annual listed corporate governance of the Company.*

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán/*Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors/Audit Committee*

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/*Salary, rewards, remuneration and benefits;* (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ/*Salary, rewards, remuneration and other benefits and expenses for each member of the Board of Directors, the Board of Supervisors/ Audit Committee, Director and General Director and managers. Values of such remuneration, benefits and expenses shall be disclosed in details for each person. Nonmaterial benefits which have not been/cannot be quantified by cash shall be listed and explained*)

Chi tiết tại Phụ lục số 07 đính kèm/*Details are in attached Appendix No. 07.*

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ/*Share transactions by internal shareholders:* (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/*Information about share transactions of members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors/Audit Committee, Director (General Director), Chief Accountant, the company's managers, secretaries, major shareholders and their affiliated persons*): Không/None;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ/*Contracts or transactions with internal shareholders:* Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói



*trên/Information about the contracts, or transactions signed or executed in the year by the members of the Board of Directors, Board of Supervisors/ Audit Committee, Director (General Director), managers and affiliated persons with the Company, subsidiaries, and other companies in which the Company holds the control right*

*Chi tiết tại Phụ lục số 08 đính kèm/Details are in attached Appendix No. 08*

*d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/Assessing the Implementation of regulations on corporate governance: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty/Specifying the contents which have not been implemented in accordance with the laws on corporate governance, specifying reasons and solutions to improve the efficiency of corporate governance)*

*- Nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty/The contents which have not been implemented in accordance with the laws on corporate governance*

*Công ty hiện có 01 thành viên HĐQT độc lập, chưa phù hợp cơ cấu thành viên HĐQT độc lập theo quy định về quản trị công ty/The company currently has 01 independent member of the Board of Directors, which is not in accordance with the structure of independent members of the Board of Directors according to regulations on corporate governance.*

*- Nguyên nhân/Causes*

*Căn cứ khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp năm 2020; Điều 27 Điều lệ và Điều 22 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PJT, quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) trước hết thuộc về quyền của cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên. Trên cơ sở đó, HĐQT, Ban Điều hành PJT đã nhiều lần trao đổi, phối hợp làm việc với các cổ đông, nhóm cổ đông về vấn đề doanh nghiệp phải bảo đảm đáp ứng đúng, đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP đối với số lượng thành viên độc lập HĐQT. Các thông tin, tài liệu phục vụ cho việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT nói chung và thành viên độc lập HĐQT nói riêng đều được PJT công bố thông tin công khai rộng rãi theo đúng quy định pháp luật/ Pursuant to Clause 5, Article 115 of the Enterprise Law 2020; Article 27 of the Charter and Article 22 of PJT's internal regulations on corporate governance, the right to nominate and nominate members of the Board of Directors belongs first and foremost to the rights of shareholders and groups of shareholders owning from 10 % of total common shares or more. On that basis, the Board of Directors and the Board of Management of PJT have repeatedly discussed and coordinated work with shareholders and shareholder groups on the issue of ensuring the enterprise meets the correct conditions as prescribed in Clause 4. Article 276 of Decree 155/2020/ND-CP regarding the number of independent members of the Board of Directors. Information and documents serving the candidacy and nomination of members of the Board of Directors in general and independent members of the Board of Directors in particular are all publicly disclosed by PJT in accordance with the law.*

*Tuy nhiên, các cổ đông, nhóm cổ đông đã trao đổi với PJT về vấn đề đề cử thành viên độc lập HĐQT là rất khó khăn trong việc tìm kiếm được nhân sự đáp ứng đúng, đầy đủ tất cả các điều kiện của thành viên độc lập HĐQT theo quy định pháp luật. Đặc biệt, bởi lĩnh vực hoạt động kinh doanh chủ yếu của PJT là rất đặc thù trong lĩnh vực vận tải xăng dầu đường sông và đường biển nên phạm vi nhân sự có khả năng đáp ứng điều kiện chuyên môn càng hạn chế. Vì vậy, trải qua nhiều kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên liên tiếp cho đến kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2024 tổ chức ngày 23/4/2024 vừa qua, Đại hội đồng cổ đông mới bầu được duy nhất 01 Thành viên HĐQT độc lập. Đây là vấn đề mang nhiều yếu tố khách quan chủ yếu thuộc về quyền của cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông*

trở lên/ However, shareholders and shareholder groups have discussed with PJT about the issue of nominating independent members of the Board of Directors. It is very difficult to find personnel who properly and fully meet all member conditions. The Board of Directors is independent according to the law. In particular, because PJT's main business activities are very specific in the field of river and sea transportation of petroleum, the range of personnel capable of meeting professional conditions is even more limited. Therefore, after many consecutive Annual General Meetings of Shareholders until the 2024 General Meeting of Shareholders held on April 23, 2024, the General Meeting of Shareholders elected only 01 Member. Independent Board of Directors. This is an issue with many objective factors mainly belonging to the rights of shareholders, groups of shareholders owning 10% or more of the total common shares.

- Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty/Plan to increase efficiency in corporate governance activities

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên sắp tới, PJT sẽ tiếp tục cố gắng tích cực phối hợp làm việc với các cổ đông, nhóm cổ đông tìm kiếm nhân sự phù hợp để các cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên đề cử, ứng cử làm Thành viên HĐQT độc lập. Đồng thời, PJT cam kết sẽ bảo đảm tuân thủ đúng, đầy đủ việc lập báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập về đánh giá về hoạt động của HĐQT theo quy định/ At the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and the upcoming Annual General Meetings of Shareholders, PJT will continue to try to actively coordinate and work with shareholders and shareholder groups to find suitable personnel to Shareholders and groups of shareholders owning 10% or more of the total common shares can nominate or run for election as independent members of the Board of Directors. At the same time, PJT commits to ensure correct and complete compliance with the preparation of reports by independent Board Members on assessment of the Board of Directors' activities according to regulations.

#### VI. Báo cáo tài chính/Financial statements

Đã được Công bố thông tin theo quy định pháp luật và đăng tải trên website chính thức của Công ty tại địa chỉ <https://www.pjtaco.petrolimex.com.vn>/Information has been published according to legal regulations and posted on the Company's official website at <https://www.pjtaco.petrolimex.com.vn>.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
**CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



**Ngô Anh Dũng**

**Phụ lục số 01. Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2024/Appendix No. 01. Business performance results in 2024**

*Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex/Attached is an inseparable part of Annual Report Year 2024 of Petrolimex Joint Stock Tanker Company*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2024/Thực hiện năm 2023 (%)
No	Indicators	Unit of calculation	Implementation results in 2023	Implementation results in 2024	Percentage of performance results in 2024/Percentage of performance results in 2023
1	Sản lượng thực hiện <i>Realized output</i>				
	Sản lượng vận chuyển <i>Shipping output</i>	Nghìn m <sup>3</sup> <i>Thousand m<sup>3</sup></i>	3,179	3,053	96%
	Sản lượng luân chuyển <i>Rotational output</i>	Nghìn m <sup>3</sup> km <i>Thousand m<sup>3</sup> km</i>	1,579,050	1,578,782	100%
	Trong đó: Công ty mẹ (nếu có) <i>In which: Parent company (if any)</i>				
	Sản lượng vận chuyển <i>Shipping output</i>	Nghìn m <sup>3</sup> <i>Thousand m<sup>3</sup></i>	3,179	3,053	96%

	Sản lượng luân chuyển <i>Rotational output</i>	Nghìn m3km <i>Thousand m<sup>3</sup> km</i>	1,579,050	1,578,782	100%
2	Doanh thu thuần hợp nhất <i>Consolidated net revenue</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	706,910	699,400	99%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ (nếu có)</i>		673,337	666,698	99%
3	Tổng LN hợp nhất trước thuế <i>Total consolidated profit before tax</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	23,418	36,506	156%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ (nếu có)</i> <i>In which: Parent company (if any)</i>		22,909	36,075	157%
4	Tổng LN sau thuế hợp nhất <i>Total consolidated profit after tax</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	18,503	28,776	156%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ (nếu có)</i> <i>In which: Parent company (if any)</i>		18,404	28,780	156%
5	Tỷ lệ chia cổ tức <i>Dividend ratio</i>	%	8%	dự kiến 7%	88%
6	Tổng giá trị đầu tư <i>Total investment value</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	-	-	

**Phụ lục số 02. Tình hình thực hiện so với kế hoạch/Appendix No. 02. Implementation situation compared to plan**

*Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex/Attached is an inseparable part of Annual Report Year 2024 of Petrolimex Joint Stock Tanker Company*

TT <i>No</i>	Chỉ tiêu <i>Indicators</i>	Đơn vị tính <i>Unit of calculation</i>	Kế hoạch năm 2024 <i>Plan for 2024</i>	Thực hiện năm 2024 <i>Implementation results in 2024</i>	Thực hiện năm 2023 <i>Implementation results in 2023</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
						Thực hiện năm 2024/ Kế hoạch 2024 <i>Implementation results in 2024/ Plan for 2024</i>	Thực hiện năm 2024/ Thực hiện năm 2023 <i>Implementation results in 2024/ Implementation results in 2023</i>
1	Tổng doanh thu thuần <i>Total net revenue</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	687,365	712,657	709,511	104%	100%
2	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	20,000	36,506	23,418	183%	156%
3	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	16,000	28,780	18,503	180%	156%
4	Nộp Ngân sách <i>Submit the Budget</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	19,000	18,155	24,115	96%	75%

5	Thu nhập bình quân <i>Average income</i>	Người/đồng <i>Person/VND</i>	13,398,000	16,745,079	15,159,612	125%	110%
6	Vốn điều lệ <i>Charter capital</i>	Triệu đồng <i>Million VND</i>	248,828	248,828	230,407	100%	108%
7	Tỷ suất LNST/Vốn ĐL/ <i>Profit after tax/Charter capital ratio</i>	%	6.4%	11.6%	8.0%	180%	144%
8	Cổ tức/ <i>Dividends</i>	%	Không thấp hơn 6%	dự kiến 7%	8%	117%	88%



**Phụ lục số 03. Tình hình tài chính/Appendix No. 03. Financial Situation**

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex/Attached is an inseparable part of Annual Report Year 2024 of Petrolimex Joint Stock Tanker Company

(Đơn vị/Unit: Triệu đồng/Million VND)

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm/ % change
	Year 2023	Year 2024	
Tổng giá trị tài sản/Total asset	429,631	443,502	3%
Doanh thu thuần/Net revenue	706,910	699,400	-1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Profit from business activities	22,952	28,934	26%
Lợi nhuận khác/Other profits	466	7,572	1525%
Lợi nhuận trước thuế/Profit before tax	23,418	36,507	56%
Lợi nhuận sau thuế/Profit after tax	18,503	28,776	56%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/Payout ratio	8%	8%	100%

**Phụ lục số 04. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/Appendix No. 04. Major financial indicators**

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex/Attached is an inseparable part of Annual Report Year 2024 of Petrolimex Joint Stock Tanker Company

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 2023 Year 2023	Năm 2024 Year 2024	Ghi chú Note
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/Current ratio:	1.3	1.8	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (Short term Asset/Short term debt)			
+ Hệ số thanh toán nhanh/Quick ratio	0.8	1.3	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn <u>Short term Asset - Inventories</u> <u>Short term Debt</u>			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Debt/Total assets ratio)	0.3	0.3	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu (Debt/Owner's Equity ratio)	0.4	0.4	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Inventory turnover	12.2	12.5	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (Cost of goods sold/Average inventory)			
+ Vòng quay tổng tài Sản/Total asset turnover			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (Net revenue/ Average Total Assets)	1.6	1.6	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (profit after tax/ Net revenue Ratio)	2.6%	4.1%	



+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu ( <i>profit after tax/ total capital Ratio</i> )	6.2%	8.8%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản ( <i>profit after tax/ Total assets Ratio</i> )	4.3%	6.5%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần ( <i>Profit from business activities/ Net revenue Ratio</i> )	3.2%	4.1%	

82  
JNQ  
O PH  
AI X  
ONG  
TRO  
INH-

**Phụ lục số 05. Tình hình tài sản/Appendix No. 05. Asset situation**

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex/Attached is an inseparable part of Annual Report Year 2024 of Petrolimex Joint Stock Tanker Company

Chỉ tiêu/ Indicators		Năm 2023	Năm 2024
		Year 2023	Year 2024
		Hợp nhất/ Merge	Hợp nhất/ Merge
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN/</b> <b>A - SHORT-TERM ASSETS</b>	100	<b>111,352,224,241</b>	<b>180,889,257,420</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền/</b> <b>Cash and cash equivalents</b>		<b>38,746,832,226</b>	<b>88,249,283,257</b>
1. Tiền/ Cash		18,746,832,226	8,249,283,257
2. Các khoản tương đương tiền/ Cash equivalents		20,000,000,000	80,000,000,000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn/ Short-term financial investment</b>			
1. Chứng khoán kinh doanh/ Held for trading Securities			
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh/ Provision for devaluation of held for trading securities			
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn/ Held to maturity investments			
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn/ Current receivables</b>		<b>19,642,561,210</b>	<b>37,352,850,415</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng/ Current trade receivables		17,767,677,074	35,281,715,745
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn/ Current advanced payments to suppliers		865,459,185	1,108,674,324
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn/ Intra-company current receivables			

4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng/ <i>Receivables based on stages of construction contract schedule</i>			
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn/ <i>Current loans receivable</i>			
6. Phải thu ngắn hạn khác/ <i>Other current receivables</i>		1,009,424,951	962,460,346
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi/ <i>Provision for current doubt debts</i>			
8. Tài sản thiếu chờ xử lý/ <i>Shortage of assets awaiting solution</i>			
<b>IV. Hàng tồn kho/ <i>Inventories</i></b>		<b>48,688,584,644</b>	<b>51,686,205,084</b>
1. Hàng tồn kho/ <i>Inventories</i>		48,688,584,644	51,686,205,084
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho/ <i>Provision for devaluation of inventories</i>			
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác/ <i>Other current assets</i></b>		<b>4,274,246,161</b>	<b>3,600,918,664</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn/ <i>Current prepaid expenses</i>		1,989,356,491	2,027,200,605
2. Thuế GTGT được khấu trừ/ <i>Deductible VAT</i>		2,119,309,538	1,573,718,059
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước/ <i>Tax and other receivables from the State</i>		165,580,132	
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ/ <i>Government bond trading transaction</i>			
5. Tài sản ngắn hạn khác/ <i>Other current assets</i>			
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN/ <i>B - Non-current assets</i></b>	200	<b>318,278,823,016</b>	<b>262,612,814,524</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn/ <i>Non-current receivables</i></b>		<b>30,650,000</b>	<b>29,650,000</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng/ <i>Non-current trade receivables</i>			
2. Trả trước cho người bán dài hạn/ <i>Non-current advanced payments to suppliers</i>			

3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc/ <i>Working capital provided to sub-units</i>			
4. Phải thu nội bộ dài hạn/ <i>Intra-company non-current receivables</i>			
5. Phải thu về cho vay dài hạn/ <i>Non-current loan receivables</i>			
6. Phải thu dài hạn khác/ <i>Other non-current receivables</i>		30,650,000	29,650,000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi/ <i>Provision for non-current doubtful debts</i>			
<b>II. Tài sản cố định/ <i>Fixed assets</i></b>		<b>317,805,497,586</b>	<b>262,188,894,204</b>
1. Tài sản cố định hữu hình/ <i>Tangible fixed assets</i>		317,805,497,586	262,188,894,204
- Nguyên giá/ <i>Cost</i>		801,564,715,698	792,154,042,061
- Giá trị hao mòn lũy kế/ <i>Accumulated depreciation</i>		(483,759,218,112)	(529,965,147,857)
2. Tài sản cố định thuê tài chính/ <i>Finance lease fixed assets</i>			
- Nguyên giá/ <i>Cost</i>			
- Giá trị hao mòn lũy kế/ <i>Accumulated depreciation</i>			
3. Tài sản cố định vô hình/ <i>Intangible fixed asset</i>			
- Nguyên giá/ <i>Cost</i>			
- Giá trị hao mòn lũy kế/ <i>Accumulated depreciation</i>			
<b>III. Bất động sản đầu tư/ <i>Investment property</i></b>			
- Nguyên giá/ <i>Cost</i>			
- Giá trị hao mòn lũy kế/ <i>Accumulated depreciation</i>			

<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn/ Non-current property in progress</b>			
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn/ Non-current work in progress			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang/ Construction in progress			
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn/ Non-current financial investments</b>		<b>327,802,000</b>	<b>327,802,000</b>
1. Đầu tư vào công ty con/ Investments in subsidiaries			
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết/ Investments in associates and joint-ventures			
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác/ Investments in equity of other entities		327,802,000	327,802,000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn/ Provision for devaluation of non-current financial investments			
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn/ Held to maturity investments			
<b>VI. Tài sản dài hạn khác/ Other non-current assets</b>		<b>114,873,430</b>	<b>66,468,320</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn/ Non-current prepaid expenses		33,355,680	
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại/ Deferred income tax assets		81,517,750	66,468,320
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn/ Non-current equipment, supplies and spare parts for replacement			
4. Tài sản dài hạn khác/ Other non-current assets			
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN/ Total assets</b>			
(270 = 100+200)	270	<b>429,631,047,257</b>	<b>443,502,071,944</b>

**Phụ lục số 06. Tình hình nợ phải trả/Appendix No. 06. Liabilities situation**

Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex/Attached is an inseparable part of Annual Report Year 2024 of Petrolimex Joint Stock Tanker Company

Chi tiêu		Năm 2023	Năm 2024
		Year 2023	Year 2024
		Hợp nhất/ Merge	Hợp nhất/ Merge
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	300	<b>130,701,684,420</b>	<b>117,579,727,314</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn/ Current liabilities</b>		<b>82,864,741,420</b>	<b>102,772,784,314</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn/ Payables to seller: short-term		26,626,223,580	46,583,338,345
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn/ Short term Advances Received from the Customers		704,625,000	1,091,000,000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước/ Taxes and Obligations to State Budget		787,534,259	1,159,489,230
4. Phải trả người lao động/ Payables to employees		12,919,230,704	15,915,336,428
5. Chi phí phải trả ngắn hạn/ Others exphaj: short-term		527,540,099	327,103,407
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn/ Short-term Intercompany Payables			
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng/ Payables by Scheduled Progress of Construction Contracts			
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn/ Short-term Unrealized Revenue			
9. Phải trả ngắn hạn khác/ Other short-term payables		4,518,646,596	3,817,666,262
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn/ Short-term borrowings and financial leases		34,772,850,000	33,030,000,000

11. Dự phòng phải trả ngắn hạn/ <i>Provision of Short-term Payables</i>			
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi/ <i>Reward and Welfare Fund</i>		2,008,091,182	848,850,642
13. Quỹ bình ổn giá/ <i>Price Stabilisation Fund</i>			
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ/ <i>Repurchase Government Bonds Transactions</i>			
<b>II. Nợ dài hạn/ <i>Long-term liabilities</i></b>		<b>47,836,943,000</b>	<b>14,806,943,000</b>
1. Phải trả người bán dài hạn/ <i>Long-term Payables to Suppliers</i>			
2. Người mua trả tiền trước dài hạn/ <i>Long term Advances Received from the Customers</i>			
3. Chi phí phải trả dài hạn/ <i>Long-term Payable Expenses</i>			
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh/ <i>Internal Payables of Capital</i>			
5. Phải trả nội bộ dài hạn/ <i>Long-term Internal Payables</i>			
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn/ <i>Long-term Unrealized Revenue</i>			
7. Phải trả dài hạn khác/ <i>Others long term payables</i>		300,000,000	300,000,000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn/ <i>Long-term borrowings and finance lease</i>		47,536,943,000	14,506,943,000
9. Trái phiếu chuyển đổi/ <i>Convertible bonds</i>			
10. Cổ phiếu ưu đãi/ <i>Preferred shares: liabilities</i>			
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả/ <i>Payable Deferred Income Tax</i>			

12. Dự phòng phải trả dài hạn/ <i>Provision of Long-term Payables</i>			
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ/ <i>Science and Technology Development Fund</i>			
<b>D – VỐN CHỦ SỞ HỮU/ <i>OWNER'S EQUITY</i></b>	400	<b>298,929,362,837</b>	<b>325,922,344,630</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b> <b>(<i>Owner's equity</i>)</b>		<b>298,929,362,837</b>	<b>325,922,344,630</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu/ <i>Owner's equity invested capital</i>		230,407,170,000	248,827,850,000
– Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết/ <i>Ordinary stock with voting right</i>		230,407,170,000	248,827,850,000
– Cổ phiếu ưu đãi/ <i>Preferred stock capital</i>			
2. Thặng dư vốn cổ phần/ <i>Equity Surplus</i>		225,423,555	225,423,555
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu/ <i>The Right to convert the Convertible Bonds to shares</i>			
4. Vốn khác của chủ sở hữu/ <i>Other capitals</i>			
5. Cổ phiếu quỹ/ <i>Fund stocks</i>			
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản/ <i>Differences upon asset revaluation</i>			
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái/ <i>Exchange rate difference</i>			
8. Quỹ đầu tư phát triển/ <i>Development Investment Fund</i>		47,073,067,777	47,673,067,777
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp/ <i>Corporation Arrangement Support Fund</i>			



10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu/ <i>Other Funds</i>			
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/ <i>Undistributed Profit</i>		21,223,701,505	29,196,003,298
– LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước / <i>Accumulated Undistributed Profit by The End of The Previous Period</i>		2,721,070,745	419,482,350
– LNST chưa phân phối kỳ này/ <i>Undistributed Profit of the Current Period</i>		18,502,630,760	28,776,520,948
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB/ <i>Capital Construction Investment</i>			
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác/ <i>Budget resources and funds</i></b>			
1. Nguồn kinh phí/ <i>Funding sources</i>			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ/ <i>Funds used for fixed asset acquisition</i>			
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN/ <i>TOTAL RESOURCES</i></b>			
<b>(440 = 300 + 400)</b>	440	429,631,047,257	443,502,071,944

**Phụ lục số 07. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát/Appendix No. 07. Remuneration and benefits of the Board of Directors, Executive Board and Supervisory Board**

*Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex/Attached is an inseparable part of Annual Report Year 2024 of Petrolimex Joint Stock Tanker Company*

	2024	2023
	VND	VND
<b>Hội đồng Quản trị</b>		
<u>Tiền lương, thù lao và thưởng và phúc lợi khác</u>		
Ông Ngô Anh Dũng - Chủ tịch (*)	884,096,003	598,042,325
Bà Đặng Thị Xuân Hương - Thành viên (đến ngày 30/01/2023)	58,240,000	96,000,000
Ông Nguyễn Tuấn Hưng - Thành viên	124,842,000	126,823,000
Ông Nguyễn Duy Hải - Thành viên	109,440,000	96,000,000
Ông Đàm Trọng Nghĩa - Thành viên	109,440,000	96,000,000
Ông Phan Anh Đức - Thành viên (*)	513,615,665	473,372,860
Ông Đỗ Hữu Nam – Thành viên (từ ngày 23/4/2024)	79,573,333	-
<b>Ban kiểm soát</b>		
<u>Thù lao</u>		
Ông Hoàng Anh Tuấn – Trưởng ban	121,096,000	96,270,000
Ông Trần Văn Trọng – Thành viên	84,767,000	67,200,000
Ông Phạm Ngọc Sinh – Thành viên	84,767,000	67,200,000

**Ban điều hành và Kế toán trưởng**Tiền lương, thưởng và phúc lợi khác

Bà Đặng Thị Xuân Hương - Tổng Giám đốc (đến ngày 01/08/2024)	574,166,000	752,330,962
Bà Nguyễn Thị Hiền - Phó Tổng Giám Đốc Phụ Trách (từ ngày 01/08/2024)	682,544,002	562,428,726
Ông Nguyễn Duy Hải – Phó Tổng Giám đốc	675,556,004	604,738,198
Ông Đàm Trọng Nghĩa – Phó Tổng Giám đốc	675,556,004	598,880,198
Ông Phạm Văn Toàn – Phó Tổng Giám đốc	663,900,004	578,554,086
Ông Nguyễn Huy Hào - Kế Toán Trưởng (từ ngày 01/12/2024)	42,400,000	-
<b>Tổng</b>	<b>5,483,999,015</b>	<b>4,985,499,759</b>

**Phụ lục số 08. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ/Appendix No. 08. Contracts or transactions with internal people**

*Đính kèm là phần không thể tách rời Báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu đường thủy Petrolimex/Attached is an inseparable part of Annual Report Year 2024 of Petrolimex Joint Stock Tanker Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam <i>Petrolimex</i>	Công ty mẹ của cổ đông lớn sở hữu 51,22% vốn điều lệ <i>The parent company of the major shareholder owns 51.22% of charter capital</i>	Giấy CNĐKDN số 0100107370, cấp ngày 05/5/1995 <i>Business registration certificate No. 0100107370, issued on May 5<sup>th</sup>, 1995</i>	Số 01 Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội <i>No. 01 Kham Thien, Dong Da District, Hanoi</i>	Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024  From January 1 <sup>st</sup> , 2024 arrive December 31 <sup>st</sup> , 2024	NQ ĐHCĐTN ngày 23/4/2024/ <i>Resolution of the General Meeting of Shareholders on April 23<sup>rd</sup>, 2024</i>  Và/ and NQ số 06/PJT-NQ-HĐQT ngày 08/3/2024/ <i>Resolution of the Board of Directors No. 06/PJT-NQ-HĐQT dated March 8<sup>th</sup>, 2024</i>	Vận chuyển xăng dầu đường thủy, đường biển, giá trị/ <i>Transportation of petroleum by waterway, sea, value</i>  495.755.986.054 đồng/VND	Hợp đồng nguyên tắc số lượng, giá trị thực hiện phát sinh theo đơn hàng từng chuyến/ <i>The contract's principle is that the quantity and value of performance arise according to each order</i>
2	Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Thương mại Petrolimex <i>Petrolimex Shipbuilding and Trading Company Limited</i>	Công ty con do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ <i>Subsidiaries owned by the Company with 100% charter capital</i>	Giấy CNĐKDN số 0305399597 cấp ngày 08/12/2007 <i>Business registration certificate No. 0305399597, issued on December 8<sup>th</sup>, 2007</i>	Số 267/4, Đường Nguyễn Bình, Xã Phú Xuân, Nhà Bè, TP.HCM <i>No. 267/4, Nguyen Binh Street, Phu Xuan Commune, Nha Be District, Ho Chi Minh City</i>			Sửa chữa tàu, giá trị/Ship repair, value  8.046.872.532 đồng/VND	

Chi tiết/Detail:

STT No	Số hợp đồng/Phụ lục hợp đồng Contract number/ Contract appendix	Nội dung thực hiện Implementation content	Giá trị thực hiện (đồng; chưa bao gồm VAT)/ mplementation value (VND; excluding VAT)
<b>I</b>	<b>Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công ty mẹ của cổ đông lớn)</b>		
1	01/2019/PLX-PJTACO	Vận chuyển xăng dầu bằng đường biển. (Hợp đồng nguyên tắc số lượng, giá trị thực hiện phát sinh theo đơn hàng từng chuyến)/Transporting petroleum by sea (Contract with principles of quantity and value arising according to orders for each trip)	480.967.372.043
2	01/PLX-PJTACO/2023	Vận chuyển xăng dầu bằng đường thủy. (Hợp đồng nguyên tắc số lượng, giá trị thực hiện phát sinh theo đơn hàng từng chuyến)/Transporting petroleum by waterway (Contract with principles of quantity and value arising according to orders for each trip)	14.788.614.011
<b>II</b>	<b>Công ty TNHH MTV Đóng Tàu Và Thương Mại Petrolimex/Petrolimex Shipbuilding and Trading Company Limited</b>		
1	03/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	882,788,540
2	09/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	1,587,963,730
3	16/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	35,944,000
4	19/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	497,864,134
5	24/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	183,197,990
6	31/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	12,088,320
7	36/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	215,217,688
8	37/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	12,880,000
9	38/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	86,290,628
10	39/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	147,494,300
11	42/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	50,850,000
12	50/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	920,240,525
13	58/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	345,050,433
14	53QTSC-PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	5,740,000
15	59/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	640,423,565
16	60/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	98,008,800
17	69/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	476,196,787
18	75/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	1,234,806,688

STT No	Số hợp đồng/Phụ lục hợp đồng Contract number/ Contract appendix	Nội dung thực hiện Implementation content	Giá trị thực hiện (đồng: chưa bao gồm VAT)/ mplementation value (VND; excluding VAT)
19	64/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	9,201,330
20	71/HĐKT/PSC-2024	Sửa chữa tàu/Ship repair	604,625,074

C.P \* H